

BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH THANH HÓA VÀ LÊ NGÂN
(Biên Soạn)

THUỐC QUÝ QUANH TA



NHỮNG BÀI THUỐC VÀ VỊ THUỐC HAY CHỮA BỆNH THƯỜNG GẶP

Trong Dân Gian



NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

**BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH THANH HÓA
VÀ LÊ NGÂN ĐỒNG BIÊN SOẠN**

THUỐC QUÝ QUANH TA

**NHỮNG BÀI THUỐC VÀ VỊ THUỐC HAY
CHỮA BỆNH THƯỜNG GẶP
TRONG DÂN GIAN**



NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA - 2015

MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ SƯU TẦM, NGHIÊN CỨU, THỪA KẾ CÁC BÀI THUỐC DÂN GIAN Ở THANH HÓA

Y học cổ truyền là một nền y học có từ ngàn đời đã và đang góp phần to lớn trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Nhiều nước trên thế giới có các bài thuốc, cây thuốc để phòng bệnh và chữa bệnh đặc biệt là các nước khu vực Đông Nam Á.

Ở Việt Nam kho tàng các bài thuốc dân gian đã và đang được nhiều người nghiên cứu. Phương pháp phòng và chữa bệnh y học cổ truyền rất đa dạng và phong phú. Nhiều bài thuốc, vị thuốc đã được đúc kết thành cơ sở khoa học và ứng dụng vào thực tiễn. Tuy vậy, còn không ít những bài thuốc và cây thuốc phòng chữa bệnh bằng kinh nghiệm dân gian cho đến nay vẫn chưa được sưu tầm nghiên cứu một cách đầy đủ và hệ thống khoa học.

Việc sưu tầm và từng bước nghiên cứu các bài thuốc, vị thuốc để chữa bệnh theo kinh nghiệm dân gian chẳng những có ý nghĩa quan trọng về mặt y học mà còn cả về mặt kinh tế trong y tế.

Cuốn sách “Thuốc quý quanh ta” đã tập hợp

được nhiều các bài thuốc, vị thuốc với nhiều thể bệnh và chuyên khoa khác nhau thực sự là một vốn quý cần được phát huy, phát triển.

Qua các bài thuốc, vị thuốc đã sưu tầm ta có thể tìm thấy những bài thuốc hay, những cây thuốc quý, để từng bước nghiên cứu, đưa vào phục vụ cho đời sống nhân sinh trong và ngoài tỉnh.

Cũng có thể nghiên cứu để tạo thành những chế phẩm phục vụ trong nước như các bệnh: Xơ gan, phù thận... hiện nay đang là nan y của y học hiện đại.

Viện trưởng Viện Y học cổ truyền Việt Nam

Giáo sư: Trần Thúy

Phần thứ nhất

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH TIM MẠCH

I. CHỮA CAO HUYẾT ÁP, TỤT HUYẾT ÁP

✚ Bài thuốc số 1

- | | |
|------------------|------|
| + Hy thiêm thảo: | 20g. |
| + Kê huyết đằng: | 15g. |
| + Ké đầu ngựa: | 20g. |
| + Thổ phục linh: | 20g. |
| + Ý dĩ: | 12g. |
| + Cam thảo nam: | 12g. |
| + Kim ngân hoa: | 20g. |

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô, sao vàng. Riêng ké đầu ngựa sao cháy lông.

– **Công dụng:** Chữa thấp tim: viêm cơ tim, viêm nội tâm mạc.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 2

+ Hòe hoa: 15g.

+ Nhân trần: 20g.

+ Cam thảo: 8g.

+ Tâm sen: 12g.

+ Hạt cải củ: 12g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc thái nhỏ, sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa cao huyết áp, đau đầu, mất ngủ.

✚ Bài thuốc số 3

+ Củ đinh lăng: 20g.

+ Vỏ quýt: 8g.

+ Sinh địa: 12g.

+ Ngọc trúc: 12g.

+ Tiên linh chi: 12g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi sấy khô, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau thắt động mạch vành.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 4

- + Gừng: 4g.
- + Đại hồi: 4g.
- + Nhục quế: 4g.
- + Cam thảo: 8g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa tụt huyết áp (người mệt mỏi hay ngất).

+ Bài thuốc số 5

- + Tâm gửi cây dâu: 20g.
- + Quả dành dành: 15g.
- + Cỏ xước: 15g.
- + Râu ngô: 20g.
- + Ý dĩ: 12g.
- + Hạt củ cải: 12g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả phơi khô, sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 6

- + Tang thâm: 12g.
- + Quyết minh: 20g.

- + Hạt tơ hồng: 20g.
- + Kim anh tử: 10g.
- + Cây xấu hổ: 12g.
- + Kỷ tử: 12g.
- + Hòe hoa: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa tăng huyết áp, đau đầu, chóng mặt.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 7

- + Rễ cỏ tranh: 12g.
- + Cỏ xước: 12g.
- + Hòe hoa: 12g.
- + Quyết minh: 20g.
- + Câu đằng: 16g.
- + Vỏ quýt: 10g.
- + Tâm gửi cây dâu: 10g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

- + Hạt sen: 12g.

+ Củ mài : 12g.

+ Rau má: 20g.

+ Quả dâu: 12g.

+ Long nhãn: 12g.

+ Tào nhân: 8g.

+ Hà thủ ô: 12g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

– **Liều dùng:** Người cao huyết áp sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 9

+ Long nhãn: 12g.

+ Toan táo nhân: 12g.

+ Mạch môn: 12g.

+ Ngũ vị tử: 8g.

+ Huyền sâm: 12g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả phơi khô, sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa rối loạn thần kinh.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 10

+ Đậu xanh: 21 hạt.

+ Hạt tiêu sọ: 14 hạt.

– **Cách sử dụng:** Cả 2 vị phơi, sấy khô, nghiền nát hòa với nước sôi uống.

– **Công dụng:** Chữa đau tim.

– **Liều dùng:** Uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 11

+ Đất lòng bếp (phục lòng can).

– **Cách sử dụng:** Lấy đất chín giữa lòng bếp nơi nấu lâu nhất từ 12 năm trở lên, sao cho nóng, giã vụn, hòa với nước sôi, gạn lấy nước trong để nguội đem uống.

– **Công dụng:** Cầm máu do chảy máu đường tiêu hóa.

– **Liều dùng:** Mỗi lần hòa 20 – 30g uống 2 – 3 lần trong ngày.



Kim anh tử

✚ Bài thuốc số 12

- + Lá dâu bụt trắng: 40g
- + Lá dâu trắng: 40g.
- + Cây bụt đất: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả dùng tươi đem sắc uống hàng ngày.

- **Công dụng:** Chữa chứng huyết trắng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2- 3 lần.

✚ Bài thuốc số 13

- + Hạt muồng: 15g.
- + Hòe hoa: 15g.
- + Cam thảo dây: 20g.
- + Nhân trần: 20g.

- **Cách sử dụng:** Hạt muồng sao cháy, còn các vị sao vàng, tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 - 3 lần.

✚ Bài thuốc số 14

- + Cỏ nhọ nồi: 20g.
- + Trắc bách diệp: 30g.

+ Mạch môn: 20g.

+ Huyền sâm: 10g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, riêng trắc bách diệp sao cháy, tất cả sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa nhiễm khuẩn gây rối loạn thành mạch.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 15

+ Nước vo gạo: 300ml.

+ Cỏ nhọ nồi: 10g.

+ Cỏ xước: 10g.

+ Măng vôi: 9 cái.

+ Bạc hà: 100g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc rửa sạch để ráo, giã nát cho vào nước vo gạo lọc lấy 100ml.

– **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần trong ngày, uống liên tục 4 – 5 ngày.

✚ Bài thuốc số 16

+ Hạt hòe hoa: 12g.

+ Hạt muồng: 20g.

+ Cúc hoa: 6g.

- **Cách sử dụng:** Hạt hòe sao vàng thơm, hạt muồng sao đen, tất cả 3 vị đun hãm nước sôi uống thay nước chè.

- **Công dụng:** Phòng chữa cao huyết áp.

- **Liều dùng:** Hãm uống ngày 1 thang, uống nhiều lần.

✚ Bài thuốc số 17

+ Hoa đại: 30g.

+ Cúc hoa: 10g.

- **Cách sử dụng:** 2 vị phơi khô, vò nát, trộn đều hãm với 1 lít nước sôi.

- **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

- **Liều dùng:** Hãm uống 1 thang chia nhiều lần trong ngày.

✚ Bài thuốc số 18

+ Dừa cạn (cả lá và thân): 20g.

+ Cúc hoa: 6g.

+ Hạt muồng: 10g.

- **Cách sử dụng:** Hạt muồng sao đen; dừa cạn, cúc hoa phơi khô, tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

uống trong ngày. Khi huyết áp trở lại bình thường thì thôi không dùng nữa.

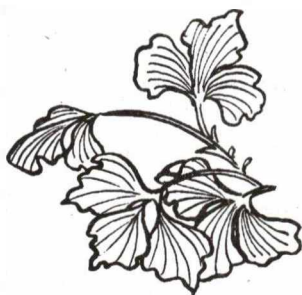
✚ Bài thuốc số 19

+ Rau cần tây: 1 cây – 5 cây.

– **Cách sử dụng:** Cần tây thái nhỏ phơi khô sắc uống (không nhầm với cần ta).

– **Công dụng:** Chữa cao huyết áp.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang. Khi có kết quả dừng ngay, không kéo dài.



Rau cần

Phần thứ hai

NHỮNG BÀI THUỐC VỀ BỆNH HÔ HẤP

I. CHỮA HEN PHẾ QUẢN

✚ Bài thuốc số 1

+ La bạc tử: 100g

+ Mật ong: 20ml

- **Cách sử dụng:** La bạc tử nghiền nhỏ, viên với mật ong bằng hạt ngô.

- **Công dụng:** Chữa hen suyễn.

- **Liều dùng:** Ngày uống 15 – 20g, chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

+ Lá nhót: 20g.

+ Dây tơ hồng: 30g.

- **Cách sử dụng:** Phơi hoặc sấy khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa hen suyễn.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày một 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

+ Rễ cây quì: 30g.

+ Rễ cỏ tranh: 30g.

+ Dây tơ hồng: 30g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị băm nhỏ, phơi khô hoặc sấy khô, sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa viêm phế quản.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày một thang.

✚ Bài thuốc số 4

+ Cây tre non (măng hơi già): 1 – 3 cây.

– **Cách sử dụng:** Dùng tươi, cắt khoảng 3 đốt, nên nướng chín trong bếp củi, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa ho có đờm, tức ngực, sốt.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5

+ Vỏ cây dâu tằm: 20g.

+ Sài đất: 12g.

+ Cam thảo đất: 12g.

+ Củ chóc: 8g.

+ Mạch môn: 20g.

+ Vỏ quýt: 10g.

- **Cách sử dụng:** Mạch môn bỏ lõi, các vị khác băm nhỏ, phơi sấy khô, sao vàng, tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa ho long đờm có sốt.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 6

+ Lá dâu tằm: 15g.

+ Bạc hà: 12g.

+ Cúc hoa: 8g.

+ Ngải cứu: 12g.

+ Xạ can: 5g.

+ Kim ngân: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi, sấy khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm phế quản.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 7

+ Húng chanh: 10g.

+ Vỏ rễ dâu: 12g.

+ Rau sam: 12g.

+ Mạch môn: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc rửa sạch, phơi hoặc sấy khô, sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa ho gà ở trẻ em.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

- | | |
|------------------|------|
| + Lá tử tô: | 12g. |
| + Lá hẹ: | 12g. |
| + Lá xương xông: | 8g. |
| + Vỏ quýt: | 8g. |
| + Cam thảo dây: | 10g. |
| + Gừng tươi: | 4g. |

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô hoặc dùng tươi sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm đường hô hấp (ho gà trẻ em).

- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang.

+ Bài thuốc số 9

- | | |
|------------------|------|
| + Mạch môn: | 16g. |
| + Rau má: | 20g. |
| + Vỏ quýt: | 10g. |
| + Vỏ rễ cây dâu: | 10g. |
| + Bách bộ: | 10g. |
| + Củ chóc: | 4g. |

- **Cách sử dụng:** Các vị thuốc phơi hoặc sấy khô, sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa viêm phế quản.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 10

- | | |
|-----------------|--------|
| + Cỏ chỉ trắng: | 10g. |
| + Lá dâu tằm: | 20g. |
| + Lá liễu: | 8g. |
| + Lá chanh: | 8g. |
| + Bạc hà: | 20g. |
| + Gừng tươi: | 3 lát. |

- **Cách sử dụng:** Dùng tươi hoặc phơi sấy khô, sắc uống ngày 1 thang.
- **Công dụng:** Chữa hen suyễn.



Gừng

✚ Bài thuốc số 11

- + Hoa hồng bạch: 10g.
- + Quả quýt (hoặc chanh): 1 – 2 quả.

– **Cách sử dụng:** 2 vị thuốc trên bỏ vào bát, cho thêm 20g đường trắng vào nấu cách thủy hoặc hấp cơm để 15 – 20' lấy ra chất lấy nước uống.

– **Công dụng:** Chữa ho nhiều đờm ở trẻ em.

– **Liều dùng:** Uống cả ngày, mỗi lần một ngụm.

✚ Bài thuốc số 12

- + Hạnh nhân: 20 hạt.
- + Mật ong: 30ml.
- + Nước gừng: 1/2 chén con.

– **Cách sử dụng:** Hạnh nhân tán bột trộn với mật ong và nước gừng thành viên.

– **Công dụng:** Chữa hen suyễn.

– **Liều dùng:** Ngày uống 20 – 30g.

✚ Bài thuốc số 13

- + Tiên hồ: 12g.
- + Tử tô: 8g.
- + Bán hạ: 4g.
- + Cỏ xước: 12g.
- + Cam thảo dây: 8g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả sấy khô, sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa hen suyễn.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 14

+ Tía tô:	12g.
+ Lá hẹ:	10g.
+ Kinh giới:	10g.
+ Vỏ quýt:	6g.
+ Bạch chỉ:	8g.
+ Rễ chỉ thiên:	8g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa viêm phế quản cấp.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 15

+ Lá dâu:	16g.
+ Rễ chanh:	8g.
+ Rễ cây dâu:	12g.
+ Bạc hà:	8g.
+ Cúc hoa:	8g.
+ Rễ chỉ thiên:	8g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô, sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm phế quản cấp có sốt cao.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 16

- + Vỏ quýt: 10g.
- + Vỏ vối: 10g.
- + Hạt cải trắng: 10g.
- + Cam thảo dây: 8g.
- + Gừng tươi: 4g.

- **Cách sử dụng:** Vỏ quýt sao vàng, vỏ vối, hạt cải sao thơm, tất cả các vị sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm phế quản mãn, ho khạc đờm trắng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 17

- + Hạt củ cải sao vàng: 40g.
- + Hạt bồ kết sao: 20g.

- **Cách sử dụng:** 2 vị trên tán bột, uống với nước.

- **Công dụng:** Chữa hen phế quản khi đang lên cơn.

- **Liều dùng:** Ngày uống 8 – 10g chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 18

- + Thiên môn: 12g.

- + Vỏ quýt: 12g.
- + Mạch môn: 12g.
- + Bách bộ: 12g.
- + Tiên hồ: 12g.
- + Thạch cao: 12g.

- **Cách sử dụng:** Mạch môn bỏ lõi, vỏ quýt sao vàng, tất cả các vị sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa hen phế quản có sốt.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 19

- + Kim ngân hoa: 16g.
- + Bồ công anh: 16g.
- + Sài đất: 10g.
- + Vỏ cây dâu: 12g.
- + Cỏ mần châu: 20g.
- + Cam thảo dây: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc dùng tươi hoặc phơi khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm phổi.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 20

- + Rễ chanh: 12g.
- + Vỏ rễ dâu: 12g.

+ Vỏ bưởi (bỏ cùi trắng): 12g.

- **Cách sử dụng:** Rễ chanh sao, vỏ rễ dâu tằm mật sao, vỏ bưởi sao, tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa hen phế quản.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 21

+ Rễ xạ can: 6g.

+ Vỏ rễ dâu: 12g.

+ Rễ cỏ tranh: 12g.

+ Sắn dây củ: 12g.

+ Ô mai: 6g.

+ Cam thảo dây: 12g.

- **Cách sử dụng:** Vỏ rễ dâu sao tẩm mật, các vị khác phơi khô, tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Trị viêm họng, yết hầu sưng đau.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.



Sắn dây

Phần thứ ba

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH VỀ GAN

I. CHỮA UNG THƯ GAN, ĐAU TỨC VÙNG GAN, SIÊU VI TRÙNG THỂ CẤP

✚ Bài thuốc số 1

+ Lá đu đủ: 100g.

– **Cách sử dụng:** Dùng 7 lá cả cuống (cuống tươi bỏ lựa ngoài), thái nhỏ sắc uống.

– **Công dụng:** Ức chế sự phát triển của ung thư gan.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

II. CHỮA VIÊM GAN MÃN

✚ Bài thuốc số 1

+ Sinh địa: 20g.

+ Huyền sâm: 12g.

- + Kim ngân hoa: 12g.
- + Độn muối: 20g.
- + Chi tử: 1g (sao đen).
- + Nhân trần: 20g.
- + Sài hồ: 8g (sao qua).

- **Cách sử dụng:** Sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm gan mãn.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

Dùng 2 - 4 tháng.

✚ Bài thuốc số 2

- + Rễ, vỏ cây núc nác: 100g.
- + Thân, lá cây bồ khai: 100g.
- + Tầm gửi cây mít mật: 50g.
- + Rễ cây đa bông: 100g.
- + Rau ngót rừng: 50g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị băm nhỏ, phơi khô, sao vàng sắc uống. Nếu có cổ trướng thì tăng rễ đa lên 200g.

- **Công dụng:** Chữa viêm gan mãn.

- **Liều dùng:** Sắc uống 3 ngày 1 thang chia 3 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- + Nhân trần: 30g.

- | | |
|-----------------|------|
| + Lá vông nâu: | 20g. |
| + Cam thảo đất: | 20g. |
| + Mạch môn: | 15g. |
| + Cỏ nhọ nồi: | 20g. |
| + Đậu đen: | 30g. |

– **Cách sử dụng:** Đậu đen sao vàng, mạch môn bỏ lõi – các vị khác phơi khô. Tất cả sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau tức vùng gan, nhuận gan.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

III. CHỮA VIÊM GAN VIRUT

✚ Bài thuốc số 1

- | | |
|------------------|------------|
| + Nhân trần: | 30g. |
| + Rễ cỏ may: | 20g. |
| + Vỏ núc nác: | 15g. |
| + Quả dành dành: | 2 – 3 quả. |
| + Cải trời: | 20g. |
| + Rễ cúc tần: | 15g. |
| + Ngân hương: | 15g. |
| + Củ sả: | 10g. |

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ phơi khô; riêng quả dành dành, rễ cúc tần sao vàng hạ thổ.

- **Công dụng:** Chữa viêm gan vi rút.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- + Cành thanh long: 20g.
- + Nhân trần: 20g.
- + Lá dâu: 12g.
- + Quả dành dành: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả phơi, sấy khô sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa xơ gan cổ trướng.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần. Dùng 30 – 40 ngày.

✚ Bài thuốc số 2

- + Cây cò ke: 15g.
- + Cây khoai rừng: 20g.
- + Chè hồng: 20g.
- + Dây bong gân: 20g.
- + Cây hoa nứa: 15g.
- + Cây xạ rừng: 8g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thái ngắn phơi khô sao vàng sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa viêm gan vi rút.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 3

- + Cây vòng lòng: 15g.
- + Cây cơm xôi: 20g.
- + Cây bạc thau: 15g.
- + Củ tai tượng: 10g.
- + Nhân trần: 20g.
- + Dây chìa khóa: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị chặt nhỏ, dùng tươi hoặc khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm gan vi rút.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

IV. CHỮA XƠ GAN CỔ CHƯỞNG

+ Bài thuốc số 1

- + Vỏ đại: 12g.
- + Rễ cây dâu: 20g.
- + Lá bạc nhàu: 20g.
- + Nhân trần: 20g.
- + Quả dành dành: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả phơi khô, sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa xơ gan cổ trướng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

+ Bài thuốc số 3

- | | |
|---------------------------|------|
| + Nhân trần: | 30g. |
| + Chi tử (quả dành dành): | 15g. |
| + Lá mua: | 15g. |
| + Vỏ đại: | 10g. |
| + Vỏ núc nác: | 10g. |
| + Rau má: | 30g. |
| + Lá hồ củ vè: | 15g. |

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô hoặc sấy khô, còn lá mua, vỏ đại dùng tươi, tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm gan siêu vi trùng thể cấp.

- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang chia 2 – 3 lần.

- **Công dụng:** Ngày sắc uống 1 thang chia 2 – 3 lần.



Cúc tần

Phần thứ tư

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA VÊ TIẾT NIỆU

I. CHỮA TIẾT NIỆU

+ Bài thuốc số 1

+ Rau dừa nước: 20g.

+ Cây lá rổ: 20g.

+ Cây dứa dại: 20g.

- Cách chế biến sử dụng: Dùng tươi rửa sạch sắc uống.

- Công dụng: Chữa sỏi thận, tiết niệu.

- Liều dùng: Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 2

+ Rễ cây dứa dại: 30g.

+ Rễ cây ngô đồng: 30g.

+ Rễ cây đậu ván: 30g.

+ Rễ cây mã đề: 30g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Dùng tươi rửa sạch sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi tiết niệu.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 3

+ Lá vú cọp: 20g.

+ Lá tre: 20g.

+ Chè xanh: 30g.

+ Phèn chua: 8g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Giã nát vắt lấy nước, phơi sương.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.

- **Liều dùng:** Ngày uống 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 4

+ Lá cối xay: 20g.

+ Cam thảo đất: 20g.

+ Lá huyết dụ: 20g.

+ Rễ răng cưa: 20g.

+ Mã đề: 20g.

+ Đậu xanh sao vàng: 50g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch, dùng tươi sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa sỏi đường tiết niệu.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5:

+ Dừa cạn: 40g.

+ Rau mã đề: 20g.

+ Sa tiểu tử: 20g.

+ Mộc thông: 20g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa sỏi đường tiết niệu.

– **Liều dùng:** Sắc đặc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 6

+ Kim tiền thảo: 15g.

+ Dây tơ hồng: 15g.

+ Cây trầm giới: 10g.

+ Rau dừa nước: 15g.

+ Má nung: 20g.

+ Cam thảo đất: 10g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả thái nhỏ phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đường tiết niệu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 8

- | | |
|-----------------|------|
| + Dây tơ hồng: | 20g. |
| + Rau mã đề: | 12g. |
| + Rễ cỏ tranh: | 12g. |
| + Rễ dâu: | 12g. |
| + Lá từ bi: | 12g. |
| + Lá cối xay: | 20g. |
| + Vỏ gừng tươi: | 6g. |
| + Tía tô: | 12g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị dùng tươi, rửa sạch sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 8

- | | |
|----------------|------|
| + Huyết dụ: | 15g. |
| + Cỏ mần châu: | 10g. |
| + Rễ cau: | 15g. |
| + Mã đề: | 15g. |
| + Rễ cỏ tranh: | 15g. |
| + Cây rau dứa: | 15g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Dùng tươi hoặc phơi khô, khi dùng sao vàng.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận, bàng quang.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 9

+ Rễ cây bần trắng: 20g.

+ Rau mã đề: 30g.

+ Râu ngô: 30g.

+ Kim tiền thảo: 20g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 10

+ Kim tiền thảo: 15g.

+ Sa tiền tử: 8g.

+ Mộc thông: 12g.

+ Cam thảo: 8g.

+ Cỏ xước: 15g.

+ Thài lài: 10g.

+ Huyết dụ: 15g.

+ Xuyên qui: 15g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sao vàng sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa sỏi bàng quang, niệu quản.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 lần.

+ Bài thuốc số 11

- | | |
|------------------|------|
| + Sâm can: | 8g. |
| + Thiên ma kích: | 12g. |
| + Kiềm thực: | 12g. |
| + Hoài sơn: | 12g. |
| + Kim tiền thảo: | 12g. |
| + Rau dừa nước: | 12g. |
| + Vòi voi: | 8g. |
| + Mộc thông: | 12g. |
| + Sa tiền: | 12g. |
| + Râu ngô: | 12g. |
| + Rễ cỏ tranh: | 12g. |
| + Vỏ bí mốt: | 12g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 12

+ Quả dứa dại:

+ Nước vôi trong:

- **Cách chế biến sử dụng:** Lấy quả dứa bỏ ruột, sau đó lấy 100g nước vôi cho vào đất tồn tính, nấu nước uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi đường tiết niệu.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 13

+ Cỏ xước: 20g.

+ Rễ cỏ tranh: 20g.

+ Cỏ dùi trắng: 20g.

+ Cỏ thẹn: 20g.

+ Mã đề: 30g.

+ Ý dĩ: 20g.

+ Sa tiền: 15g.

+ Mộc thông: 15g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Cỏ xước, cỏ tranh, mã đề sao vàng, ý dĩ, cỏ dùi trắng phơi khô. Tất cả đem sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi đường tiết niệu.

- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang.

+ Bài thuốc số 14

- + Quả chuối hột: 30g.
- + Kim tiền thảo: 20g.
- + Vỏ bí: 20g.
- + Mộc thông: 15g.
- + Ma hoàng: 8g.
- + Cây mâm xôi: 20g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.

- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 15

- + Rễ dứa: 30g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Rửa sạch thái nhỏ phơi hoặc sấy khô, sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi đài ra máu.

- **Liều dùng:** Ngày uống 1 thang chia 2 – 3 lần.

+ Bài thuốc số 16

- + Rễ cây ốt: 30g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Rửa sạch thái nhỏ dùng tươi, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi đường tiết niệu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 17

- + Kim tiền thảo: 12g.
- + Bông mã đề: 12g.
- + Rễ rau dền gai: 12g.
- + Rễ thiên lý: 12g.
- + Vỏ bí đao: 12g.
- + Đậu đen: 30g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Các vị trên dùng tươi hoặc khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 18

- + Rễ dừa dại: 20g.
- + Ý dĩ sao: 20g.
- + Kim ngân: 15g.
- + Cam thảo nam: 8g.
- + Sa tiền: 15g.
- + Trạch tả: 15g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Sỏi đường tiết niệu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 19

- | | |
|----------------|------|
| + Rau má: | 20g. |
| + Mã đề: | 20g. |
| + Cam thảo: | 20g. |
| + Lá hàn the: | 20g. |
| + Rễ thái là: | 20g. |
| + Rễ cối xay: | 20g. |
| + Rễ cỏ xước: | 20g. |
| + Rễ cỏ tranh: | 20g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Các vị thuốc phơi khô sao vàng hạ thổ, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 20

- | | |
|------------------|-------|
| + Hạt rau cải: | 20g. |
| + Kim tiền thảo: | 20g. |
| + Hải kim xa: | 15g. |
| + Dương đề thảo: | 15g.. |
| + Cây vẩy rồng: | 15g. |
| + Mộc thông: | 20g. |

+ Mã đề: 20g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi thận, sỏi bàng quang.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

II. CHỮA VIÊM ĐƯỜNG TIẾT NIỆU

✚ Bài thuốc số 1

+ Lá cối xay tươi: 100g.

+ Muối: 5g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Hái lá còn tươi giã lẫn với muối cho nhỏ sau đó thêm nước đun sôi để nguội vò nát vắt lấy nước uống.

- **Công dụng:** Chữa đái đục, đái buốt, đái dắt.

- **Liều dùng:** Ngày uống 1 thang chia 2 - 3 lần.

✚ Bài thuốc số 2

+ Rau đắng: 20g.

+ Mã đề: 20g.

+ Mộc thông: 15g

+ Hoạt thạch: 8g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đái buốt, đái dắt.
- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

- | | |
|------------------|------|
| + Trạch tả: | 12g. |
| + Hoàng liên: | 12g. |
| + Hoàng cầm: | 12g. |
| + Kim tiền thảo: | 12g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Các vị trên phơi khô sắc uống.

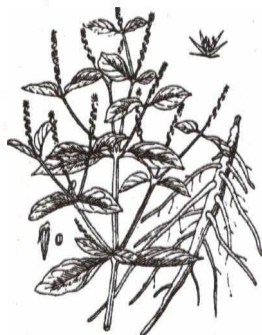
- **Công dụng:** Chữa viêm thận.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 4

- | | |
|-----------------|------|
| + Cây dây đau: | 20g. |
| + Cây ruột gà: | 15g |
| + Cây ngưu tất: | 15g |
| + Bông mã đề: | 20g |
| + Cây mía đỏ: | 20g |
| + Cây huyết dụ: | 20g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị trên rửa sạch uống.

- **Công dụng:** Chữa đái buốt, đái dắt, đái ra máu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang



Ngưu tất

+ Bài thuốc số 5:

- | | |
|-------------------|-----|
| + Lá bặt: | 20g |
| + Lá trâu lót: | 30g |
| + Cây ích mẫu: | 30g |
| + Cây trắng chất: | 30g |
| + Lá chạng ba: | 20g |
| + Lá vú trâu: | 20g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm đường tiết niệu

- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 6:

- | | |
|-----------------|-----|
| + Kim ngân hoa: | 50g |
|-----------------|-----|

+ Mộc thông:	30g
+ Tỳ giải:	30g
+ Bông mã đề:	30g
+ Cỏ mực:	30g
+ Cỏ xước:	10g
+ Cỏ mần châu:	10g
+ Huyền sâm:	10g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đái dầm, đái buốt, đái ra máu.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 7:

+ Lá đồng tiền:	12g
+ Lá đậu ván:	20g
+ Lá vông vang:	20g
+ Lá nửa nuy:	20g
+ Lá bưởi lung:	12g
+ Cam thảo đất:	12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ phơi khô, sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm cầu thận.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 8

+ Rễ mây: 20g

+ Cây trứng ếch: 30g

+ Rễ cau: 20g

– **Cách chế biến sử dụng:** tất cả thái nhỏ, phơi khô sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa phù do viêm cầu thận.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số ✚

+ Mã đề: 20g

+ Rau má: 20g

+ Rễ cây ruột gà: 15g

+ Râu ngô: 15g

+ Quả dành dành: 10g

+ Cam thảo dây: 15g

+ Thài lài tía: 10g

– **Cách chế biến sử dụng:** Phơi khô các vị sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đái buốt, đái dắt, đái ít và đau nhức bàng quang.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 10

+ Lá gom: 12g

+ Dây đồng tiền: 20g

+ Cây mang sang: 12g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa viêm cầu thận.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 11

+ Lá đồng tiền: 20g

+ Lá đậu ván: 20g

+ Rễ cỏ tranh: 20g

+ Kim ngân hoa: 15g

+ Ké đầu ngựa: 15g

+ Cây dừa nước: 20g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đái đục, đái dất.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 12

+ Lá phạn (tên Mướp): 12g

- + Cây màng sang: 10g
- + Dây đồng tiền: 20g
- + Dái hoẵng: 1 cái

– **Cách chế biến sử dụng:** Các vị trên dùng tươi, riêng dái hoẵng sấy khô, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đái buốt, đái dắt, đau ngang thắt lưng.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 13

- + Đinh lăng: 20g
- + Rau má: 30g
- + Đậu đen: 30g

– **Cách chế biến sử dụng:** Đậu đen nấu nhừ lấy nước sắc với các vị thuốc trên.

– **Công dụng:** Chữa đau ngang thắt lưng, đi tiểu vàng buốt.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 14

- + Lá nhài: 20g
- + Lá đung đỉnh: 20g
- + Đinh tre: 10g
- + Đường trắng: 10g

- **Cách chế biến sử dụng:** Rửa sạch các vị thuốc để ráo, giã nhỏ vắt lấy nước hòa với đường, đem phơi sương 2 - 3 giờ cho bệnh nhân uống.

- **Công dụng:** Chữa đau quận thận, đái buốt, đái dắt.

- **Liều dùng:** Ngày uống 1 thang chia 2 lần.



Rau má

Phần thứ năm

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH VỀ KHỚP

I. CHỮA KHỚP

✚ Bài thuốc số 1

- | | |
|--------------------|-----|
| + Quế chi: | 4g |
| + Cành dâu: | 20g |
| + Thiên niên kiện: | 8g |
| + Uy linh tiên: | 15g |
| + Ngũ gia bì: | 15g |
| + Gừng khô: | 4g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị đem phơi khô hoặc sấy khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đau nhức các khớp xương.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- | | |
|--------------------|-----|
| + Rễ cây chìa vôi: | 20g |
|--------------------|-----|

+ Rễ cỏ xước: 20g

+ Củ cốt khí: 20g

+ Rễ cây đài bi: 20g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau khớp cấp.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

+ Rễ cây độc lực: 12g

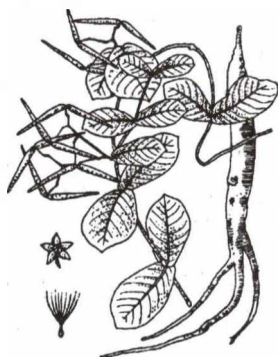
+ Cam bội thảo: 20g

+ Cốt bối diệp: 12g

+ Ý dĩ: 20g

+ Thương nhĩ: 10g

+ Hà thủ ô: 12g



Hà thủ ô

+ Thổ phục linh:	12g
+ Ngưu tất nam:	12g
+ Hy thiêm:	12g
+ Quế chi:	4g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi, sấy khô, sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm đau khớp.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 4

+ Rễ cây hà vẹt:	15g
+ Rễ cây sậy:	20g
+ Rễ cỏ tranh:	20g
+ Củ bình vôi:	15g
+ Lá dâu tằm:	20g
+ Thiên niên kiện:	12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc rửa sạch, phơi khô, sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa các khớp xương sưng nóng, đỏ, đau.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 5

+ Rắn hổ mang:	1 con
----------------	-------

+ Rắn cạp nia: 1 con

+ Rắn cạp nong: 1 con

– **Cách chế biến sử dụng:** Mổ bụng bỏ phủ tạng rửa sạch miệng, đem tẩm rượu, gừng sấy khô, ngâm rượu tốt (45°). sau 3 tháng lấy ra sử dụng.

– **Công dụng:** Chữa đau nhức xương khớp, tê mỏi chân tay, ăn, uống kém.

– **Liều dùng:** Ngày uống 20 ml trước khi ăn.

✚ Bài thuốc số 6

+ Thược dược: 12g

+ Cam thảo dây: 12g

+ Cây xấu hổ: 12g

+ Vỏ núc nác: 12g

+ Ráy thiên thực: 10g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau nhức các khớp xương.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 7

+ Dây chìa vôi tía: 10g

+ Vỏ cây gạo: 12g

+ Lá cúc tần: 20g

+ Quế chi: 4g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đau nhức các khớp xương do lạnh.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

+ Thiên niên kiện: 12g

+ Đinh hương: 12g

+ Hồi hương: 8g

+ Quế chi: 4g

+ Huyết giác: 20g

+ Củ dáy dại: 12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi, sấy khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đau nhức mọi các khớp xương.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 9

+ Cây tơi hạc: 12g

+ Cỏ xước: 12g

+ Cây rau ngót: 20g

+ Độc hoạt nam: 8g

+ Ráy thiên thực:	8g
+ Cà gai leo:	12g
+ Củ gai:	12g
+ Rễ gấc:	8g
+ Cam thảo nam:	8g
+ Đơn móng dầu:	12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm khớp dạng thấp.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 10

+ Cây đơn đỏ:	12g
+ Cây đàn:	12g
+ Rễ cây xấu hổ:	20g
+ Cây núc nác:	20g
+ Rễ cây lá lốt:	20g
+ Cây cỏ đi:	20g
+ Rễ cây vòi voi:	12g
+ Dây cà gai leo:	12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ phơi, sấy khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa thấp khớp nặng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

* **Kiêng:** Thịt bò, bí ngô.

✚ Bài thuốc số 11

+ Bưởi bung:	10g
+ Đơn xanh:	15g
+ Đơn đỏ:	15g
+ Cỏ xước:	20g
+ Rễ cốt khí:	20g
+ Rễ bồ cu vẽ:	15g
+ Đơn độc:	15g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau khớp mãn tính.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 12

+ Cầu tích:	12g
+ Kim anh:	12g
+ Hy thiêm:	12g
+ Ngũ gia bì:	12g
+ Trần bì:	8g
+ Cỏ xước:	12g
+ Hà thủ ô:	15g
+ Quế chi:	4g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống

- **Công dụng:** Chữa chứng phong thấp khớp.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 13

+ Cành dâu:	12g
+ Rễ cỏ xước:	12g
+ Đậu đen sao:	30g
+ Rễ gấc:	12g
+ Rễ lá lốt:	8g
+ Cánh bèo cái:	12g

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa phong thấp, đau nhức xương.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 14

+ Cây cứt lợn:	12g
+ Củ khúc khắc:	16g
+ Rễ cỏ xước:	12g
+ Lá lốt:	16g

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị dùng tươi rửa sạch sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đau nhức xương khớp.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 15

+ Quả chuối hột xanh: 0,5 – 1 kg

+ Rượu trắng 40°: 1 – 2 lít

– **Cách sử dụng:** Thái mỏng phơi khô, sao vàng ngâm với rượu.

– **Công dụng:** Chữa đau nhức khớp xương.

– **Liều dùng:** Ngày uống 20ml trước bữa ăn.

✚ Bài thuốc số 16

+ Dây đau xương: 50g

+ Lá quýt hôi: 20g

– **Cách sử dụng:** Các vị thái nhỏ sao vàng hạ thổ, hết nóng đem dùng.

– **Công dụng:** Chữa đau nhức khớp xương

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 17

+ Ké đầu ngựa: 12g

+ Thiên niên kiện: 10g

+ Rễ kiến cò: 10g

+ Cành quế: 8g

+ gừng tươi: 6g

+ Ý dĩ: 12g



Ý dĩ (Bo bo)

+ Ngưu tất: 12g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau khớp có tính di truyền

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 18

+ Kim ngân hoa: 20g

+ Hy thiên thảo: 20g

+ Ké đầu ngựa: 20g

+ Kê huyết đằng: 10g

+ Tỳ giải: 16g

+ Ý dĩ: 12g

+ Cam thảo nam: 12g

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa đau khớp có sưng nóng đỏ đau
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

II. CHỮA SAI KHỚP BONG GÂN

+ Bài thuốc số 1

- | | |
|--------------------|-----|
| + Lá cây chạng ba: | 20g |
| + Lá bông bong: | 20g |
| + Lá thương bầy: | 20g |
| + Vỏ cây quế lợn: | 20g |
| + Lá xoan: | 20g |
| + Lá tương quân: | 30g |

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc giã nhỏ xào nóng với nước tiểu – băng ép.

- **Công dụng:** Chữa trẹo tay, sai khớp.
- **Liều dùng:** Băng 2 – 3 ngày tháo ra băng lại

+ Bài thuốc số 2

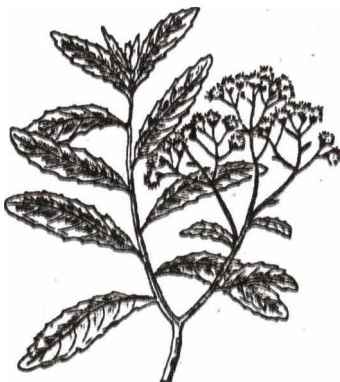
- | | |
|----------------|-----|
| + Nghệ vàng: | 20g |
| + Lá mần tưới: | 40g |

- + Lá ngải cứu: 40g
- + Lá dâm bụt: 40g
- + Lá cúc tần: 40g

- **Cách sử dụng:** Các vị dùng tươi giã nhuyễn đắp vào vết thương khi đã cố định.

- **Công dụng:** Chữa chấn thương gãy xương.

- **Liều dùng:** Bỏ quanh vết thương sau khi đã cố định



Cúc tần

+ Bài thuốc số 3

- + Cây bướm ngả: 20g
- + Lá chè xanh: 30g
- + Lá bưởi: 20g
- + Lá tương quân: 40g

+ Nước tiểu: 20ml

- **Cách sử dụng:** Tất cả dùng tươi giã nhỏ xào với nước tiểu, khi nóng đem ra xoa bóp nhẹ.

- **Công dụng:** Chữa bong gân.

- **Liều dùng:** Ngày 1 thang xoa bóp 2 - 3 lần

✚ Bài thuốc số 4

+ Lá cây đau xương: 50g

+ Lá tướng quân: 50g

- **Cách sử dụng:** Giã nhỏ hai vị thuốc trên đắp vào chỗ đau

- **Công dụng:** Chữa chứng đau xương, bong gân, trẹo khớp.

- **Liều dùng:** Ngày đắp 1 thang

✚ Bài thuốc số 5

+ Ngải tướng quân; 50g

+ Hạt mã tiền: 2 - 3 hạt

+ Nước tiểu trẻ em: 20ml

- **Cách sử dụng:** Hạt mã tiền phơi khô tán nhỏ cho vào lá tướng quân tẩm nước tiểu, hơi nóng đắp lên chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa bong gân, trẹo chân tay

- **Liều dùng:** Ngày đắp 2 - 3 lần

✚ Bài thuốc số 6

- + Vòi voi: 20g (kể cả lá và hoa)
- + Muối ăn: 5g
- + Tỏi: 1 – 2 củ

– **Cách sử dụng:** Tất cả giã nhỏ đắp lên vết thương đang sưng tấy – băng lại sau khi chân tay đã chỉnh hình bằng phương pháp hiện đại

- **Công dụng:** Chữa sai khớp, bong gân
- **Liều dùng:** 2 – 3 ngày đắp 1 thang

✚ Bài thuốc số 7

- + Quả đu đủ xanh: 1 quả
- + Lá na: 10g
- + Muối ăn: 5g
- + Vôi tôi: 5g

– **Cách sử dụng:** Tất cả giã nhỏ đắp lên vết thương, băng cố định. Sau khi đã chỉnh hình

- **Công dụng:** Chữa sai khớp, bong gân.
- **Liều dùng:** 2 – 3 ngày thay băng 1 lần

✚ Bài thuốc số 8

- + Củ nghệ già: 20g
- + Lá cúc tần: 12g

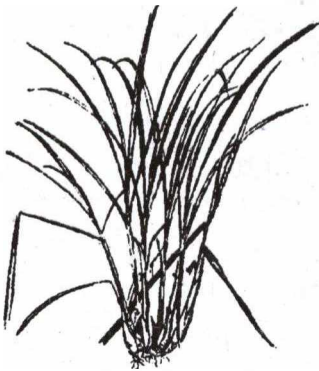
+ Lá trâu không: 12g

+ Lá sả non: 12g

- **Cách sử dụng:** Tất cả giã nhỏ bọc gạo lên chỗ sưng đau – sau khi đã chỉnh hình.

- **Công dụng:** Chữa bong gân, sai khớp

- **Liều dùng:** 2 – 3 ngày bằng 1 thang



Sả

✚ Bài thuốc số 9

+ Củ nghệ già: 30g

+ Đại hồi: 12g

+ Dây thiên thực: 20g

+ Quế chi: 12g

+ Địa liên: 20g

+ huyết giác: 40g

+ Long não: 12g

– **Cách sử dụng:** Tán nhỏ các vị ngâm rượu, sau 1 tuần, lọc bỏ bã pha thêm một ít nước sôi để nguội

– **Công dụng:** Xoa bóp nhẹ gân xương sau khi đã chỉnh hình

– **Liều dùng:** Ngày xoa 2 – 3 lần

✚ Bài thuốc số 10

+ Lá gấc: 20g

+ Lá si: 20g

+ Vỏ núc nác: 20g

+ Vỏ gạo: 20g

– **Cách sử dụng:** Tất cả giã nhuyễn làm thành cao với sáp ong – đắp lên băng lại sau khi cố định chỉnh hình.

– **Công dụng:** Chữa gãy xương kín

– **Liều dùng:** 2 – 3 ngày thay băng 1 lần

Phần thứ sáu

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA SẢN PHỤ KHOA

I. CHỮA SẢN PHỤ KHOA

+ Bài thuốc số 1

- | | |
|---------------|-----|
| + Sinh địa: | 20g |
| + Rau má: | 40g |
| + Cỏ nhọ nồi: | 40g |
| + Ích mẫu: | 20g |
| + Chỉ xác: | 20g |
| + Củ gấu: | 20g |

- **Cách sử dụng:** Củ gấu tự chế, còn lại tất cả các vị phơi khô, sao vàng

- **Công dụng:** Rối loạn kinh nguyệt, kinh đến trước kỳ

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 2

+ Cam thảo đất: 15g

+ Cỏ nhọ nổi: 20g

- **Cách sử dụng:** Cỏ nhọ nổi sao cháy, cam thảo để tươi sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa kinh nguyệt quá nhiều kéo dài

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 3

+ Hương phụ chế: 8g

+ Ngải cứu: 20g

+ Ích mẫu: 20g

- **Cách sử dụng:** Hương phụ tự chế (tắm nước dấm, tắm nước muối, tắm rượu, tắm nước gừng)

- **Công dụng:** Chữa rối loạn kinh nguyệt.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 4

+ Đinh hương: 12g

+ Quế chi: 8g

+ Sa nhân: 8g

+ Hồi hương: 6g

+ Thảo quả: 8g



Sa nhân

- + Hương phụ chế: 12g
- + Cam thảo: 8g

- **Cách sử dụng:** Các vị phơi khô, sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Phụ nữ kinh nguyệt không đều, sôi bụng kém ăn, đại tiện vật.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 5

- + Trần bì: 8g
- + Cam thảo: 8g
- + Xương truat: 12g

+ Rễ bướm trắng: 12g

+ Bạch chỉ: 12g

+ Bạch đồng nam: 12g

+ Tỳ giải: 12g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sao vàng sắc uống

– **Công dụng:** Phụ nữ kinh nguyệt không đều, ra khí trắng, người khô, bụng đau, chân tay buồn tê.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 6

+ Sinh địa: 12g

+ Cỏ nhọ nồi: 8g

+ Ngưu tất nam: 12g

+ Ích mẫu: 20g

+ Huyền sâm: 12g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị sấy khô sắc uống

– **Công dụng:** Chữa kinh nguyệt không đều đến trước kỳ kinh.

+ Bài thuốc số 7

+ Sinh địa: 16g

+ Huyền sâm: 12g

+ Rễ cỏ tranh: 12g

+ Rễ rau khởi: 12g

+ Ích mẫu: 16g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô sắc uống

– **Công dụng:** Chữa kinh nguyệt không đều, lượng kinh ít ra hơn trước kỳ.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 8

+ Nghệ đen: 8g

+ Ngải cứu: 12g

+ Cỏ xước: 12g

+ Gừng tươi: 4g

+ Quế chi: 6g

+ Ích mẫu: 12g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô, sấy khô sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Kinh nguyệt không đều đến sau kỳ kinh.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 9

+ Rễ cỏ tranh: 16g

+ Rễ nhọ nồi: 20g

+ Địa cốt bì: 12g

THUỐC QUÝ QUANH TA

+ Sinh địa: 12g

+ Huyết dư: 6g

– **Cách sử dụng:** Tất cả phơi khô sao vàng sắc uống. Huyết dư đốt toàn tính.

– **Công dụng:** Chữa rong kinh (kinh nguyệt kéo dài)

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 10

+ Nghệ vàng: 8g

+ Ích mẫu: 20g

+ Đào nhân: 8g

+ Ngải cứu: 8g

+ Nga truật: 8g

+ Hương nhu: 8g

– **Cách sử dụng:** Tất cả thái nhỏ, phơi sấy khô, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa rong kinh sau đặt vòng tránh thai

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 11

+ Hương phụ: 8g

+ Ô dước: 8g

- + Sa nhân: 6g
- + Ích mẫu: 12g
- + Ngưu tất: 12g

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị phơi sấy khô, sắc uống

– **Công dụng:** Chữa đau bụng khi hành kinh

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 12

- + Ích mẫu: 16g
- + Uất kim: 8g
- + Cỏ xước: 12g
- + Gai bồ kết: 8g
- + Hương phụ chế: 8g

– **Cách sử dụng:** Hương phụ tự chế, các vị khác phơi khô, sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa bế kinh.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 13

- + Sinh địa: 20g
- + Huyền sâm: 15g
- + Bẹ mót: 10g
- + Cỏ nhọ nồi: 20g

- **Cách sử dụng:** Bẹ móc đốt thành than, các vị phơi khô, sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa bệnh phụ nữ rong huyết.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 14

+ Ích mẫu: 20g

+ Đào nhân: 10g

+ Huyết dư: 6g

+ Bách thảo xương (muội
đít nồi dùng đun bằng
rơm rạ):

4g

+ Cỏ nhọ nồi: 10g

+ Uất kim: 10g

- **Cách sử dụng:** Huyết dư đốt toàn tính – Tất cả các vị thuốc phơi khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa bệnh phụ nữ rong kinh đột nhiên ra nhiều huyết.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

II. CHỮA PHỤ KHOA

✚ Bài thuốc số 1

- + Cây mát (tên Mường): 20g
- + Cây bán trắng: 20g
- + Cây quỳn (tên Mường): 15g
- + Cây ven miềng (tên Mường): 15g

- **Cách sử dụng:** Thái nhỏ phơi khô sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm cổ tử cung.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- + Bồ công anh: 20g
- + Kim ngân hoa: 20g
- + Vòi voi: 10g
- + Lá mỏ quạ: 10g

- **Cách sử dụng:** Phơi hoặc sấy khô sắc uống

- **Công dụng:** Chữa viêm tuyến vú ở phụ nữ

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 3

+ Xuyên sơn giáp (vảy tê tê): 10 – 15g

+ Bồ công anh: 20g

– **Cách sử dụng:** Vảy tê tê đốt toàn tính, bồ công anh sắc lên lấy nước cho tê tê đốt toàn tính vào uống

– **Công dụng:** Điều trị viêm tuyến vú

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang

+ Bài thuốc số 4

+ Lá thiên lý: 100g

– **Cách sử dụng:** Lá tươi hoặc khô sắc uống

– **Công dụng:** Điều trị sa tử cung

– **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang

+ Bài thuốc số 5

+ Lá tía tô: 20g

+ Hành chỉ: 1 – 2 củ

– **Cách sử dụng:** Lá tía tô lấy nước uống, lấy bã và hành củ giã đắp vào vú

– **Công dụng:** Chữa viêm tuyến vú

– **Liều dùng:** Ngày 1 thang

✚ Bài thuốc số 6

+ Con cuốn chiếu: 4 – 5 con

+ Dầu lạc: 50ml

– **Cách sử dụng:** Con cuốn chiếu đốt thành than hòa với dầu lạc hơ vào chỗ đau

– **Công dụng:** Chữa viêm đầu vú

– **Liều dùng:** Ngày hơ 2 – 3 lần

✚ Bài thuốc số 7

+ Đọt lá dong: 3 đọt

– **Cách sử dụng:** Dùng tươi rửa sạch vò lấy nước uống

– **Công dụng:** Chữa băng huyết

– **Liều dùng:** Ngày uống 2 – 3 lần

✚ Bài thuốc số 8

+ Xơ mướp già: 20g

+ Gai bồ kết: 15g

+ Hành khô: 8g

– **Cách sử dụng:** Cả 3 vị cho vào sắc uống

– **Công dụng:** Chữa tắc tia sữa

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 9

- + Gân bò: 50g
- + Rễ cây gai: 50 – 60g

– **Cách sử dụng:** Phơi, sấy khô, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa sa sinh dục

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần, uống trong 1 tháng.

✚ Bài thuốc số 10

- + Gáo dừa: 1 quả
- + Trứng gà: 1 – 2 quả

– **Cách sử dụng:** Gáo dừa cạo sạch đốt toàn tính tán mịn. Khi dùng lấy 1 quả trứng gà chọc thủng 1 đầu cho chảy bớt lòng trắng, sau đó cho khoảng 5g bột gáo dừa, lấy giấy dán lại chỗ lỗ quả trứng rồi nướng chín, cho bệnh nhân ăn lúc đói.

– **Công dụng:** Chữa khí hư bạch đới

– **Liều dùng:** Ngày dùng 1 – 2 quả

✚ Bài thuốc số 11

- + Cây cứt lợn: 100g
- + Cỏ mực: 100g

– **Cách sử dụng:** Rửa sạch để ráo giã nhỏ lấy cho vào một bát nước sôi để nguội, chắt lấy nước uống

- **Công dụng:** Chữa ra huyết sau nạo thai
- **Liều dùng:** Ngày 1 thang chia 2 lần uống

✚ Bài thuốc số 12

- | | |
|-----------------|--------|
| + Củ mài: | 40g |
| + Củ sủng: | 40g |
| + Hạt mã đề: | 6g |
| + Bạch quả: | 10 quả |
| + Hoàng bá nam: | 8g |

- **Cách sử dụng:** Củ mài, củ sủng, hoàng bá thái lát phơi khô, hạt mã đề sao vàng, bạch quả đập nát, tất cả đem sắc uống.

- **Công dụng:** Phụ nữ ra khí hư, có huyết dính mùi hôi, màu vàng

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 13

- | | |
|-----------------|-----|
| + Hạt quýt: | 8g |
| + Hạt vải: | 8g |
| + Nghệ vàng: | 8g |
| + Củ gấu: | 12g |
| + Cỏ xước: | 12g |
| + Kim ngân hoa: | 12g |
| + Ké đầu ngựa: | 12g |

- **Cách sử dụng:** Củ gấu tự chế, ké đầu ngựa sao cháy lông, các vị khác thái lát, sao vàng, sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa viêm phần phụ mãn tính
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

III. CHỮA TRONG THỜI KỲ CÓ THAI

✚ Bài thuốc số 1

- + Lá tía tô: 6g
- + Vỏ quýt: 4g
- + Hoàng liên: 4g
- + Bán hạ chế: 4g
- **Cách sử dụng:** tất cả sao vàng, sắc uống



Hoàng liên

- **Công dụng:** Bệnh nhân có thai nôn mửa, dạ dày đau tức, bụng chướng, sôi bụng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 - 3 lần.

+ Bài thuốc số 2

+ Củ gấu chế: 8g

+ Vỏ quýt: 8g

+ Cam thảo dây: 8g

+ Gừng: 4g

+ Ô dước: 8g

+ Mộc qua: 8g

+ Hạt tía tô: 8g

- **Cách sử dụng:** Các vị sao vàng, củ gấu tự chế, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa phù chi dưới khi có thai 3 tháng

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

+ Bài thuốc số 3

+ Hạt tơ hồng: 20g

+ Tầm gửi cây dâu tằm; 20g

+ Cây đau xương: 20g

+ Cao da lừa: 20g

- **Cách sử dụng:** Các vị thuốc thái nhỏ, sao vàng, sắc đặc cho cao da lửa vào.
- **Công dụng:** Chữa động thai
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 4

- | | |
|--------------------|-----|
| + Củ gai: | 12g |
| + Củ mài: | 40g |
| + Sinh địa: | 12g |
| + Tâm gửi cây mít: | 16g |
| + Tục đoạn: | 12g |

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ sao vàng sắc uống
- **Công dụng:** Chữa động thai do sang chấn
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

IV. CHỮA VỀ SẢN KHOA

✚ Bài thuốc số 1

- | | |
|------------------|-----|
| + Lá sản lông: | 20g |
| + Lá lành ngạnh: | 20g |
| + Dây dai ngan: | 10g |
| + Cây xà sàng: | 16g |

+ Nghệ đen: 8g

- **Cách sử dụng:** Dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Dùng tất cả các loại sản phụ nữ sau khi sinh

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần

✚ Bài thuốc số 2

+ Đọt lá dong: 3 đọt

- **Cách sử dụng:** Dùng 3 đọt lá dong tươi giã nát lấy nước uống.

- **Công dụng:** Chữa băng huyết sau khi sinh

- **Liều dùng:** Ngày dùng 2 lần

✚ Bài thuốc số 3

+ Rau diếp rừng: 30g

+ Tầm gửi cây mít: 20g

+ Tầm gửi cây khế: 20g

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc chặt nhỏ phơi khô sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa tắc tia sữa

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 4

+ Lá rau ngót: 100g

- **Cách sử dụng:** Rau ngót rửa sạch để ráo, giã nhỏ
- lấy 1 bát nước sôi để nguội hòa lẫn, lọc lấy nước uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt rau

- **Liều dùng:** Ngày uống 1 thang

✚ Bài thuốc số 5

+ Hạt vừng đen: 100g

+ Quả na khô: 50g

+ Vẩy tê tê: 50g

- **Cách sử dụng:** Tất cả sao vàng, vẩy tê tê nướng tán nhỏ, hòa nước uống.

- **Công dụng:** Ít sữa sau sinh.

- **Liều dùng:** Ngày uống 20 – 30g chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 6

+ Vỏ cây bùi: 20g

+ Vỏ cây táo vườn: 15g

- **Cách sử dụng:** Để tươi (hoặc phơi khô, sao cháy cạnh), sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa băng huyết sau sinh

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 7

- + Cây xương cá: 20g
- + Tai gấu: 16g
- + Cây tổ khế: 20g
- + Cây cút tằm: 20g

- **Cách sử dụng:** Tất cả dùng tươi sắc uống
- **Công dụng:** Chữa các loại sản sau sinh
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 8

- + Rễ cây rù rì: 12g
- + Lá dâm bụt: 12g
- + Rễ cây yên: 12g
- + Cây chu đồng: 12g

- **Cách sử dụng:** Tất cả rửa sạch phơi khô, sắc uống
- **Công dụng:** Chữa các loại sản sau sinh
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

Phần thứ bảy

CÁC BÀI THUỐC CHỮA MỤN NHỌT - VIÊM CƠ

I. CHỮA MỤN NHỌT

✚ Bài thuốc số 1

+ Lá chìa vôi: 50g

+ Lá cà gai leo: 50g

+ Lá đu đủ: 50g

- **Cách sử dụng:** Tất cả giã tươi đắp vào chỗ viêm hoặc áp xe cơ

- **Công dụng:** Chữa viêm cơ – mụn nhọt – áp xe cơ

- **Liều dùng:** Ngay đắp 1 lần bằng lại

✚ Bài thuốc số 2

+ Lá bồ công anh: 30g

+ Đậu đen: 30g

+ Kim ngân hoa: 20g

+ Ké đầu ngựa: 20g

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị sao vàng – ké đầu ngựa sao cháy, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa mụn nhọt, nhiễm trùng

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần

✚ Bài thuốc số 3

+ Sài đất: 100g

+ Bồ công anh: 30g

+ Cỏ mần trâu: 15g

+ Cam thảo dây: 15g

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch, dùng tươi hoặc phơi khô, sắc uống

- **Công dụng:** Chữa mụn nhọt, mới phát

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 4

+ Lá phù dung: 20g.

+ Củ chuối tiêu: 20g.

+ Rau sam: 20g.

! Muối: vài hạt.

- **Cách sử dụng:** Dùng tươi, rửa sạch giã nhỏ đắp lên mụn nhọt đã có mủ.

- **Công dụng:** Chữa mụn nhọt có mủ.

- **Liều dùng:** Ngày đắp 1 lần.

✚ Bài thuốc số 5

+ Bồ công anh: 20g.

+ Kim ngân dây: 20g.

+ Vòi voi (cả lá và hoa): 12g.

+ Lá mỏ quạ: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa mụn nhọt, lở ngứa.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

II. CHỮA VIÊM CƠ

✚ Bài thuốc số 1

+ Bèo tây: 10g.

+ Lá dứa non: 15g.

+ Lá đu đủ: 15g.

+ Nghệ vàng: 8g.

+ Lá dâm bụt: 20g.

+ Vôi tôi: 10g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị trên rửa sạch để ráo giã nhỏ. Rửa sạch nơi viêm tấy lấy thuốc đắp xung quanh băng lại.

– **Công dụng:** Chữa viêm cơ giai đoạn chưa hóa mủ.

– **Liều dùng:** Ngày đắp thay 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

+ Lá đu đủ non: 30g.

+ Lá đinh lăng: 30g.

+ Gừng: 8g.

+ Muối: vài hạt.

– **Cách sử dụng:** Dùng tươi rửa sạch để ráo giã nhỏ trộn đều với muối đắp vào chỗ đau.

– **Công dụng:** Áp xe, viêm vờ.

– **Liều dùng:** Đắp vào chỗ đau băng lại ngày 1 lần.

✚ Bài thuốc số 6

+ Kim ngân dây: 20g.

+ Vòi voi: 10g.

+ Xạ can: 10g.

+ Bồ công anh: 20g.

+ Sài đất: 10g.

+ Diệp cá: 15g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả rửa sạch dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa mụn nhọt, nhiệt độ.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

Bài thuốc số 7

+ Lá táo chua: 20g.

+ Lá tầm toi: 20g.

+ Muối: vài hạt.

– **Cách sử dụng:** Lá táo, lá tầm toi rửa sạch để ráo, giã nhỏ với muối đắp vào chỗ mụn nhọt – áp xe.

– **Công dụng:** Chữa mụn nhọt, áp xe cơ có mủ.

– **Liều dùng:** Ngày đắp 2 lần.

Bài thuốc số 8

+ Hành tằm: 8g.

+ Mật ong: 5ml.

– **Cách sử dụng:** Giã nhỏ hành trộn đều với mật ong đắp lên chỗ đau.

– **Công dụng:** Chữa đinh nhọt, càn cua.

– **Liều dùng:** Ngày đắp 2 lần.

+ Bài thuốc số 9

+ Vỏ thị: 20g.

+ Vỏ cây kéo: 20g.

+ Vỏ cây núc nát: 20g.

- **Cách sử dụng:** 3 vị thuốc trên thái mỏng phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa vết thương hoại tử lâu ngày.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 10

+ Củ khúc khắc: 40g.

+ Quả khế: 20g.

- **Cách sử dụng:** Củ khúc khắc phơi sấy khô, khế phơi khô, sao vàng.

- **Công dụng:** Chữa mụn nhọt, nhiễm trùng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 11

+ Hạt gấu: 8g.

+ Quế chi: 4g.

+ Long não: 4g.

+ Xuyên ô: 4g.

- **Cách sử dụng:** Hạt gấu bỏ vỏ, 4 vị trên tán

bột hòa với dấm thanh đặc như cao, phết vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa áp xe nóng do bị tiêm chích nhiễm trùng.

- **Liều dùng:** Ngày phết vào 2 - 3 lần.

+ Bài thuốc số 12

+ Lá tầm xuân: 15g.

+ Lá gai sòng sòng: 15g.

+ Lá táo: 15g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị trên rửa sạch, để ráo giã nhỏ, thêm vài hạt muối đắp vào chỗ mụn nhọt, áp xe.

- **Công dụng:** Chữa nhọt, áp xe, nhiễm trùng có mủ.

- **Liều dùng:** Ngày đắp 2 lần.

+ Bài thuốc số 13

+ Mủ cây sung: 5ml.

- **Cách sử dụng:** Lấy mủ trắng trên cây sung phết lên giấy mỏng dán vào chỗ mụn nhọt.

- **Công dụng:** Chữa mụn nhọt mới phát.

- **Liều dùng:** Ngày dán 1 lần.

+ Bài thuốc số 14

- + Lá mỏ quạ: 20g.
- + Nghệ tươi: 8g.
- + Lá táo: 12g.
- + Lá bời lời: 12g.
- + Lá niệt: 12g.
- + Muối ăn: vài hạt.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch để ráo giã nát trộn đều muối đắp vào chỗ đang sưng tấy.

– **Công dụng:** Chữa mụn nhọt đang sưng tấy.

– **Liều dùng:** Đắp liên tục 2 – 3 ngày.



Mã đề

Phần thứ tám

CÁC BÀI THUỐC CHỮA CÁC BỆNH TRUYỀN NHIỄM

I. CHỮA BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT

✚ Bài thuốc số 1

- | | |
|----------------|------|
| + Lá cộng sản: | 15g. |
| + Lá tre: | 20g. |
| + Lá khế: | 15g. |
| + Mã đề: | 20g. |
| + Sinh địa: | 20g. |

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị dùng tươi sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 3 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- | | |
|---------------|------|
| + Lá cúc tần: | 12g. |
| + Cỏ nhọ nồi: | 20g. |



Cỏ nhọ nồi

- + Rau mã đề: 20g.
- + Trắc bách diệp: 12g.
- + Củ sắn dây: 30g.
- + Rau má: 20g.
- + Lá tre: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị dùng tươi hoặc phơi khô. Riêng trắc bách diệp sao cháy. Đem sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

- **Liều dùng:** Ngày sắc uống 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

- + Cây lá cối xay: 20g.
- + Củ sắn dây: 30g.
- + Rau má: 20g.

+ Cỏ mực: 20g.

+ Cam thảo đất: 12g.

+ Rễ cỏ tranh: 12g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị trên rửa sạch sắc nước uống.

– **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 3 lần. Uống cho đến khi hết sốt.

✚ Bài thuốc số 4

+ Cỏ mực: 15g.

+ Rau dấp cá: 15g.

+ Rau diệu: 15g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị trên dùng tươi sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5

+ Mạch môn: 15g.

+ Sinh địa: 10g.

+ Bạch mao căn: 12g.

+ Chi tử: 15g.

+ Mã đề: 20g.

+ Hạ khô thảo: 15g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả phơi khô sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 6

+ Cỏ nhọ nồi: 15g.

+ Kinh giới: 15g.

+ Cây chó đẻ: 10g.

+ Cỏ lẩn: 10g.

+ Bạch chỉ: 10g.

+ Bướm trắng: 10g.

+ Trắc bách diệp: 15g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

+ Lá tre: 20g.

+ Hạ khô thảo: 20g.

+ Rễ cỏ tranh: 16g.

+ Cỏ nhọ nồi: 16g.

+ Trắc bách diệp: 16g.

+ Sắn dây: 20g.

- **Cách sử dụng:** Rửa sạch dùng tươi hay phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 9

+ Liên kiều: 12g.

+ Hoàng bá: 12g.

+ Rễ cỏ tranh: 20g.

+ Cỏ nhọ nồi: 20g.

+ Hoè hoa: 15g.

+ Chi tử: 8g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả dùng tươi hay phơi khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 10

+ Cây cối xanh: 20g.

+ Cỏ mực: 20g.

+ Rau má: 30g.

+ Cây chi tử: 10g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị dùng tươi, rửa sạch để ráo, vò nát rồi hãm nước sôi lấy nước nóng.
- **Công dụng:** Chữa sốt xuất huyết.
- **Liều dùng:** Uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần uống.

II. CHỮA BỆNH SỞI

✚ Bài thuốc số 1

+ Kim ngân dây:	20g.
+ Cà gai leo:	10g.
+ Rau má:	30g.
+ Cỏ màn châu:	10g.
+ Dây bìm bìm:	10g.
+ Cỏ xước:	12g.
+ Rau diệu:	12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch để ráo dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.
- **Công dụng:** Điều trị sỏi đã mọc ở trẻ em.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

+ Lá chân châu:	20g.
-----------------	------

+ Đậu đen xanh ruột: 30g.

+ Ngải cứu: 20g.

+ Dấp cá: 10g.

+ Kim ngân dây: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô. Riêng đậu đen sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi ở trẻ em.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 3

+ Cây hoa nhài: 12g.

+ Củ sắn dây: 20g.

+ Mạch môn: 20g.

+ Củng vạo: 10g.

+ Ké đầu ngựa: 10g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô. Riêng ké đầu ngựa sao cháy. Tất cả sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi ở trẻ em.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 4

+ Kim ngân hoa: 30g.

+ Sài đất: 20g.

- + Kinh giới: 10g.
- + Lá tre: 20g.
- + Sắn dây: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch dùng tươi hoặc phơi khô. Sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sỏi giai đoạn mọc ban.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5

- + Lá dấp cá: 16g.
- + Cam thảo đất: 12g.
- + Rau diệu: 16g.
- + Kim ngân hoa: 16g.
- + Bèo cái: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc rửa sạch dùng tươi hoặc phơi khô, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa bệnh sỏi giai đoạn toàn phát; các ban sỏi bắt đầu mọc từ đầu, mặt, cổ trở xuống.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 - 3 lần.

✚ Bài thuốc số 6

- + Đậu đỏ: 100g.
- + Mạch môn: 80g.

+ Lá dâu non: 100g.

+ Hạt sen: 150g.

+ Củ mài: 160g.

– **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô sao vàng – tán bột – viên hoàn.

– **Công dụng:** Chữa bệnh sỏi giai đoạn các ban sỏi bay.

– **Liều dùng:** Viên hoàn uống 30g/ngày chia 2 – 3 lần.

III. CHỮA BỆNH SỐT RÉT

✚ Bài thuốc số 1

+ Giun đất (loại khoang cổ): 1 – 2 con.

+ Quả ra địu (khô trên cây): 40g.

+ Phèn phi: 10g.

+ Tỏi: 20g.

– **Cách sử dụng:** Giun đất mổ bụng bỏ phân rửa sạch bằng rượu hoặc cồn – sấy khô; quả ra địu đập dập sao vàng. Tỏi đập dập sao vàng, tất cả các vị tán bột + phèn phi – viên thành hoàn.

– **Công dụng:** Chữa sốt rét tái phát.

– **Liều dùng:** Uống 20 – 30g/ngày chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 2

- + Lá ra: 10g.
- + Rễ hồng dục: 16g.
- + Rễ chuối hột: 30g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc rửa sạch phơi khô sao vàng. Sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt rét cơn.

- **Liều dùng:** Sắc uống 1 thang chia 2 - 3 lần.

+ Bài thuốc số 3

- + Lá đinh lăng: 20g.
- + Cam thảo nam: 12g.
- + Gừng: 4g.
- + Rau má: 20g.
- + Lá tre: 30g.
- + Sài hồ: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc dùng tươi hoặc phơi khô. Sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt rét: bệnh nhân sốt cao rét run, vã mồ hôi có chu kỳ.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 - 3 lần.

+ Bài thuốc số 4

- + Thạch cao: 40g.
- + Lá trường sơn: 12g.
- + Sinh địa: 12g.
- + Quế chi: 8g.
- + Mạch môn: 12g.
- + Củ sắn dây: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc dùng tươi hoặc phơi khô. Sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt rét thể sốt cao rét ít.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 - 3 lần.

+ Bài thuốc số 5

- + Lá cây thanh cao: 20g.
- + Tỏi: 8g.
- + Hạt đào: 10 hạt.
- + Quế tâm: 4g.
- + Rau sam: 20g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc thu hái phơi hoặc sấy khô. Tán bột uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt rét vừa nóng vừa lạnh.

- **Liều dùng:** Ngày uống 30 - 40g.

+ Bài thuốc số 6

- + Cỏ roi ngựa: 12g.
- + Phân dơi: 4g.
- + Lá dấp cá: 20g.
- + Cuống dưa đá: 2 cái.
- + Ké đầu ngựa: 12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc rửa sạch phơi khô. Riêng phân dơi hòa với nước rửa sạch – phơi khô sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa sốt rét tái phát.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

IV. CHỮA VIÊM HẠCH

+ Bài thuốc số 1

- + Lá cây râu mèo: 8g.
- + Lòng trắng trứng gà: 1 quả.

- **Cách sử dụng:** Lá cây râu mèo rửa sạch, giã nát trộn với lòng trắng trứng gà.

- **Công dụng:** Chữa viêm hạch.

- **Liều dùng:** Phết lên chỗ sưng ngày 3 – 4 lần.

+ Bài thuốc số 2

+ Lá hẹ: 20g.

+ Cút tầm dâu: 30g.

- **Cách sử dụng:** Lá hẹ rửa sạch để tươi giã nhỏ. Cút tầm dâu sấy khô tán bột - 2 thứ trộn với dấm thanh (20ml).

- **Công dụng:** Chữa viêm hạch.

- **Liều dùng:** Đắp vào chỗ đau ngày 2 - 4 lần.

V. CHỮA QUAI BỊ

+ Lá gạo hoa hồng: 50g.

+ Đậu xanh: 30g.

- **Cách sử dụng:** Lá gạo rửa sạch giã nhỏ, đậu xanh giã nát bỏ vào ít hạt muối. Tất cả trộn đều.

- **Công dụng:** Chữa quai bị. Sưng bều dái.

- **Liều dùng:** Phết ra giấy khoảng 20g dán vào chỗ quai bị.

+ Bài thuốc số 2

+ Lá cà độc dược: 10g.

+ Lá na: 16g.

+ Lá gấc: 16g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc dùng tươi rửa sạch, giã nhỏ đắp vào chỗ đau.
- **Công dụng:** Chữa quai bị.
- **Liều dùng:** Ngày đắp 1 lần.

✚ Bài thuốc số 3

- + Đậu đỏ: 20g.
- + Trứng gà: 1 quả.
- + Giấm thanh: 10ml.

- **Cách sử dụng:** Đậu đỏ tán bột – Trứng gà lấy lòng trắng. Tất cả trộn với dấm thanh.
- **Công dụng:** Chữa lên quai bị.
- **Liều dùng:** Tất cả phết lên giấy dán vào chỗ sưng đau ngày 2 lần.

✚ Bài thuốc số 4

- + Bẹ hoa chuối hột: 40g.
- + Hạt gấc: 4 – 5 hạt.
- + Muối: vài hạt.

- **Cách sử dụng:** Hạt gấc bỏ vỏ lấy nhân nướng lên – Vỏ bẹ hoa chuối giã nhỏ – 2 thứ hạt gấc + bẹ hoa chuối hột giã nhỏ với muối đắp lên chỗ đau.
- **Công dụng:** Chữa quai bị.
- **Liều dùng:** Ngày đắp 1 lần.

+ Bồ công anh:	16g.
+ Bạc hà:	6g.
+ Cam thảo dây:	8g.
+ Chỉ xác:	8g.
+ Kim ngân dây:	12g.
+ Sài đất:	20g.
+ Kinh giới:	12g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả dùng tươi hoặc phơi khô sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa quai bị: đau ê ẩm vùng dai tai. Có sưng nóng đỏ đau phát sốt.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 6

+ Hạt cải củ:	20g.
+ Dấm thanh:	10ml.

- **Cách sử dụng:** Hạt cải củ giã nhỏ trộn với dấm đắp vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa viêm hạch do quai bị.

- **Liều dùng:** Ngày đắp 1 lần.

Phần thứ chín

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH ĐƯỜNG TIÊU HÓA

I. CHỮA LY

✚ Bài thuốc số 1:

- | | |
|----------------|-----|
| + Lá nhót: | 20g |
| + Lá huyết dụ: | 20g |
| + Lá ngải cứu: | 20g |
| + Phụng vĩ: | 20g |

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc dùng tươi hoặc phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- | | |
|--------------|-------|
| + Phụng vĩ: | 1 nắm |
| + Lá ổi non: | 10 lá |

+ Hồng sim non: 1 quả

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch, thái nhỏ dùng tươi hoặc phơi khô.

- **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ra ngoài ra máu.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 3

+ Quả dành dành: 10 quả

- **Cách chế biến sử dụng:** Khi ngắt quả về bỏ cuống phơi khô hoặc sấy có thể dùng sống sao cháy tán nhỏ.

- **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu.

- **Liều dùng:** Mỗi lần uống một thìa con với nước sôi để nguội, ngày uống 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 4

+ Cây nhọ nồi: 30g

+ Cây máu chó: 20g

+ Lá đinh lăng: 30g

+ Cam thảo dây: 30g

- **Cách chế biến sử dụng:** Các vị rửa sạch phơi khô, cỏ mực sao đen, còn lại sao vàng.

- **Công dụng:** Chữa đi kiết lỵ đi ngoài ra máu.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 5

- + Lá thần lán: 20g
- + Lá phèn đen: 20g
- + Lá găng: 20g
- + Lá tre: 30g
- + Lá ổi (đỏ lòng): 30g

– **Cách chế biến sử dụng:** Các vị dùng tươi hoặc phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa lỵ đi ngoài ra máu.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang, chia 2 – 3 lần.

+ Bài thuốc số 6

- + Trắc bách diệp: 20g
- + Đậu đen: 20g
- + Cỏ mực: 20g
- + Cỏ mần chầu: 8g
- + Hòe hoa: 12g
- + Lá huyết dụ: 20g
- + Nghệ vàng: 8g

– **Cách chế biến sử dụng:** Các vị thuốc dùng tươi hoặc phơi khô, khi dùng đem sao vàng – riêng trắc bách diệp, cỏ mực sao cháy.

- **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia lần uống.

+ Bài thuốc số 7

- | | |
|----------------|-----|
| + Lá khố sâm: | 20g |
| + Lá chó đẻ: | 12g |
| + Lá răng cưa: | 12g |
| + Hạ khô thảo: | 12g |
| + Cỏ nghêu: | 12g |
| + Phượng vĩ: | 20g |
| + Cỏ sữa: | 20g |
| + Rau sam: | 20g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch dùng tươi sắc uống

- **Công dụng:** Chữa lỵ trực tràng cấp
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

- | | |
|------------------|-----|
| + Lá phèn đen: | 20g |
| + Cây dù bọt: | 20g |
| + Lá bời lời: | 15g |
| + Cỏ sữa lá nhỏ: | 20g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Các vị rửa sạch phơi khô, sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 9

- | | |
|------------------|-----|
| + Cỏ sữa: | 30g |
| + Phượng vĩ: | 30g |
| + Lá mơ tam thể: | 30g |
| + Rau sam: | 30g |
| + Cỏ nhọ nồi: | 30g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 10

- | | |
|-------------------|------|
| + Cỏ sữa: | 20g |
| + Cỏ dùi trống: | 20g |
| + Lá mơ tam thể: | 20g |
| + Lá chua me: | 20g |
| + Rau má: | 20g |
| + Cỏ màn châu: | 15g |
| + Lá cây hàn the: | 20g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ rửa sạch sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa lỵ đi ngoài ra máu.
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 11

+ Phượng vĩ:	12g
+ Ngải cứu:	15g
+ Cỏ bọ:	12g
+ Rau ngót	15g
+ Cỏ sữa:	12g
+ Cỏ mực:	20g
+ Rau sam:	20g
Cỏ mần châu:	12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ rửa sạch, nếu nhiệt già ra lọc lấy nước uống, nếu hàn thì sao vàng sắc uống.



Cỏ mực

- **Công dụng:** Chữa đi ngoài ra máu có sốt và ho.
- **Liều dùng:** Sắc ngày 1 thang chia 2 lần uống.

✚ Bài thuốc số 12

- | | |
|-----------------------|-----|
| + Cây vú chó: | 15g |
| + Cây chỉ thiên: | 15g |
| + Dây khoai lang rừng | 20g |
| + Ngải cứu: | 15g |
| + Lá vông: | 20g |
| + Cây ngổ rừng: | 15g |

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch để ráo, dùng tươi sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa lỵ a míp
- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần

✚ Bài thuốc số 13

- | | |
|-----------------|------------|
| + Hạt tiêu bắc: | 72 hạt |
| + Đinh hương: | 42 nụ |
| + Mộc dược: | 1 đồng cân |
| + Nhủ hương: | 1 đồng cân |

- **Cách chế biến sử dụng:** Nhủ hương, mộc dược sao với lá dừa, sau đó cho các vị còn lại sao đến khô, đem tán bột, hồ với nước vo gạo tẻ hoàn (viên) lại bằng hạt vừng.

– **Công dụng:** Chữa lỵ đi ngoài ra máu.

– **Liều dùng:** Người lớn ngày uống 9 – 12 hạt 2 lần

Trẻ em 1 tuổi uống 1 viên ngày 2 lần

Nếu đi ngoài ra máu nhiều, uống với nước cơm.

Nếu đi ngoài ra phân trắng, uống với rễ gừng.

Nếu đi ngoài ra máu lẫn nhầy trắng, thì uống với nước rễ cỏ tranh sao vàng.

– **Nhận xét:** Bài thuốc này sử dụng cho nhiều người uống có kết quả tốt.

✚ Bài thuốc số 14

+ Vỏ núc nác: 20g

+ Cây phượng vĩ: 20g

+ Lá chuối tiêu non: 15g

+ Rau má: 20g

+ Gừng 3 lát: 3 lát

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch dùng tươi hoặc khô.

– **Công dụng:** Chữa lỵ a míp.

– **Liều dùng:** Sắc ngày 1 thang chia 2 lần uống.

+ Bài thuốc số 15

- + Cây cỏ lẩn: 12g
- + Cây ngành ngành 12g
- + Cây dùng đục: 10g
- + Cây vèn vèn: 12g
- + Chè đỏ ngọn: 12g
- + Cây mỗi trồng: 12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị rửa sạch sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa lỵ đi ngoài ra máu.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 16

- + Phụng vĩ thảo: 10 – 20g
- + Lá ô dô: 10 – 20g

- **Cách chế biến sử dụng:** Chữa lỵ đi ngoài ra máu.

- **Liều dùng:** Sắc ngày 1 thang chia 2 lần uống.

+ Bài thuốc số 17

- + Trứng gà đẻ non: 1 quả
- + Chuối ngự: 1 quả
- + Chanh quả: 1 quả

- + Lá phèn đen: 20g
- + Củ gấu: 10g
- + Hạt vải: 5 hạt

– **Cách chế biến sử dụng:** Phơi sấy khô sao vàng tán bột

– **Công dụng:** Chữa kiết lỵ.

– **Liều dùng:** Ngày uống 20g chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 18

- + Pha đạn (xoan rừng): 10g
- + Hắc hương: 12g
- + Rễ cây cau: 12g
- + Cỏ mần châu: 15g
- + Hoa đu đủ đực: 15g
- + Cỏ mực: 12g
- + Rau ngót: 15g

– **Cách chế biến và sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ, sao vàng

– **Công dụng:** Chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

II. CHỮA ỈA CHẢY

✚ Bài thuốc số 1:

- + Hành tằm: 2 – 3 củ
- + Con dán đất: 1 – 2 con
- + Dầu hỏa: 1 – 3 giọt

– **Cách chế biến sử dụng:** Hành tằm và dán đất giã nát trộn với vài giọt dầu hỏa, lấy gạc bọc lại rồi băng vào rốn.

– **Công dụng:** Chữa đầy hơi chướng bụng, rối loạn tiêu hóa.

– **Liều dùng:** Ngày băng 1 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- | | |
|------------------|-----|
| + Sắn dây: | 30g |
| + Bông mã đề: | 30g |
| + Bồ chính sâm: | 30g |
| + Đậu ván trắng: | 30g |
| + Hương nhu: | 30g |

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi hoặc sấy khô.

- **Công dụng:** Chữa đau bụng đi ngoài từng cơn do rối loạn tiêu hóa.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

+ Gừng khô: 8g

+ Ý dĩ: 20g

+ Sa nhân: 4g

+ Sơn tra: 12g

+ Thần khúc: 12g

- **Cách chế biến sử dụng:** Sa nhân để khô, còn lại sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa đầy bụng đi ngoài, chán ăn

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 – 3 lần

✚ Bài thuốc số 4

+ Hoắc hương: 30g

+ Khổ sâm: 30g

+ Riềng: 15g

+ Mã đề: 30g

- **Cách chế biến và sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ rửa sạch phơi khô sao vàng sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa ỉa chảy do rối loạn thức ăn.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5

- | | |
|------------------|-----|
| + Vỏ quýt: | 10g |
| + Hậu phác: | 12g |
| + Hoắc hương: | 12g |
| + Mộc hương nam: | 4g |
| + Sa nhân: | 6g |
| + Vỏ cau: | 12g |

– **Cách chế biến sử dụng:** Thu hái các vị thuốc thái nhỏ, rửa sạch, phơi khô sao vàng sắc uống.

✚ Bài thuốc số 6:

- | | |
|----------------------|-----|
| + Hạt đậu ván trắng: | 20g |
| + Củ mài: | 30g |



Khoai mài

+ Mầm thóc ngâm: 20g

+ Hạt sen: 20g

+ Ý dĩ: 20g

– Cách chế biến và sử dụng: Tất cả các vị thuốc sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa ỉa chảy kéo dài do tỳ hư.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 7

+ Rốn chuối xanh: 20g

+ Búp ổi: 7 – 9 nụ

+ Búp chè xanh: 12g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa chứng ỉa chảy thường.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

+ Búp ổi: 7 – 9 búp

+ Vỏ cây ổi: 12g

+ gừng tươi: 4g

+ Tô mộc: 12g

– Cách chế biến và sử dụng: Gừng tươi đem nướng, còn lại dùng tươi, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa ỉa chảy do lạnh.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia ngày 2 lần.

✚ Bài thuốc số 9

+ Quả hồng xiêm non: 2 – 3 quả

+ Lá cộng sản: 20g

- **Cách chế biến sử dụng:** Hồng xiêm non nướng chín, lá cộng sản sao vàng.

- **Công dụng:** Chữa rối loạn tiêu hóa.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 10

+ Ngọn sim: 20g

+ Cây bók vành: 20g

+ Lá ngải cứu: 30g

+ Ngọn ổi: 20g

+ Lá lấu: 12g

- **Cách chế biến và sử dụng:** Hái lá tươi vào buổi sáng.

- **Công dụng:** Chữa đau bụng đi ngoài.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 11

- + Đinh hương: 8g
- + Quế chi: 6g
- + Mộc hương B: 4g
- + Tiểu hồi: 6g
- + Ô dước: 10g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị để khô.

– **Công dụng:** Chữa ỉa chảy, đau bụng đầy hơi.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 12

- + Cây tai lợn: 8g
- + Thảo quyết minh: 12g
- + Cây ganh nanh: 12g
- + Cây gia lệnh: 8g
- + Gừng tươi: 4g
- + Búp ổi: 9 búp

– **Cách chế biến và sử dụng:** Tất cả các vị dùng tươi sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa ỉa chảy thường.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc 13

- + Cây màng ếch: 15g
- + Gừng: 10g
- + Vỏ chuối hột: 12g
- + Cây hoa vang: 10g

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Ía chảy.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

III. CHỮA TÁO BÓN

✚ Bài thuốc số 1

- + Vỏ cây đại: 8g.
- + Phèn chua: 4g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Vỏ đại thái nhỏ sao vàng, phèn chua chế thành phèn phi, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đại tiện táo bón, phân cứng lâu ngày không đi được.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- + Cây rau dền gai: 30g.
- **Cách chế biến sử dụng:** Thái nhỏ phơi khô sắc uống.
- **Công dụng:** Chữa táo bón.
- **Liều dùng:** Ngày sắc 1 thang uống 2 – 3 lần.

IV. CHỮA ĐAU DẠ DÀY

✚ Bài thuốc số 1

- + Lá dạ cẩm: 20g.
- + Lá khô: 20g.
- + Lạ mề gà: 2 cái.
- + Mẫu lệ nung: 8g.
- + Nghệ vàng: 12g.
- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô, sao vàng tán nhỏ hoàn với mật ong.
- **Công dụng:** Chữa đau dạ dày ợ hơi, ợ chua.
- **Liều dùng:** Ngày uống 10 – 20g chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- + Lá độc lực: 60g.

- + Bồ công anh: 20g.
- + Vỏ bưởi đào: 20g.
- + Lá khố sâm: 20g.
- + Thổ phục linh: 20g.
- + Nghệ vàng: 20g.
- + Kim ngân hoa: 20g.
- + Lá khôi: 20g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc phơi khô sao vàng tán bột luyện với mật ong thành viên.

- **Công dụng:** Chữa loét dạ dày, tá tràng.

- **Liều dùng:** Uống 20 – 30g/ngày chia làm 2 lần.

+ Bài thuốc số 3

- + Lá khôi: 20g.
- + Củ gấu: 10g.



Quýt

- + Nghệ vàng: 10g.
- + Khổ sâm: 15g.
- + Mai mực: 20g.
- + Vỏ quýt: 10g.
- + Ô dước: 10g.
- + Cam thảo: 8g.
- + Diếp rừng: 15g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị sao vàng tán bột luyện với mật ong.

- **Công dụng:** Chữa đau dạ dày.

- **Liều dùng:** Uống 20 - 30g/ngày chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 4

- + Than vỏ dừa: 100g.
- + Nghệ: 50g.
- + Tiêu sọ: 50g.
- + Đậu xanh: 200g.
- + Muối để lâu năm: 20g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Vỏ dừa đốt tồn tính, muối để lâu năm đem rang hết nổ, nghệ, tiêu, đậu xanh sao vàng. Tất cả tán bột luyện với mật ong thành viên.

- **Công dụng:** Chữa loét dạ dày thừa axit ợ hơi, ợ chua, ăn không tiêu.

- **Liều dùng:** Uống 8 - 10g/ngày chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 4

- + Dạ dày nhím: 1 cái.
- + Nghệ: 500g.
- + Mật ong: 1/3 lít.

– **Cách chế biến sử dụng:** Dạ dày nhím thái nhỏ sao vàng. Nghệ gọt vỏ luộc phơi sấy khô, tất cả tán nhỏ luyện với mật ong thành viên.

– **Công dụng:** Chữa đau dạ dày, tá tràng.

– **Liều dùng:** 20 – 30g/ngày chia làm 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5

- + Rễ cây mỏ quạ: 40g.
- + Củ bình vôi: 40g.
- + Đỗ trọng nam: 40g.
- + Rễ cây mít: 40g.
- + Rễ cây dạ cẩm: 40g.
- + Rễ xin phụ thăng: 40g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả thái mỏng phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau dạ dày.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.
1 đợt điều trị từ 10 – 5 thang.

✚ Bài thuốc số 6

- + Xương chó vàng: 1 bộ.
- + Mai mực: 500g.
- + Nghê: 500g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Xương chó vàng hầm kỹ với mai mực, nghê luộc, tất cả phơi khô, tán nhỏ luyện với mật ong hoàn thành viên.

– **Công dụng:** Chữa viêm loét dạ dày.

– **Liều dùng:** Ngày uống 20 – 25g chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 7

- + Lá khô (đỏ): 20g.
- + Cây sồi bông vàng: 20g.
- + Kè cau: 20g.
- + Bẹ cây cọ: 10g.
- + Khơi gian: 10g.
- + Ngọn dừa gai: 10g.
- + Lá ổi đỏ ngọn: 10g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả thái nhỏ phơi khô, sao vàng sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa đau dạ dày.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 8

+ Lá khô: 15g.

+ Cây tai ma: 15g.

+ Cây rau sớn: 12g.

+ Cây tránh thông: 12g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thái nhỏ, phơi khô, sao vàng, sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa viêm dạ dày.

– **Liều dùng:** Ngày sắc 1 thang chia 2 lần uống.

V. CHỮA VIÊM ĐẠI TRÀNG

✚ Bài thuốc số 1

+ Bột quả tơ hồng:

+ Lòng đỏ trứng gà:

+ Sáp ong mật:

+ Lá mơ lông:

– **Cách chế biến sử dụng:** Quả tơ hồng sao vàng tán bột, trứng gà luộc chín lấy lòng đỏ. Tất cả tán nhỏ lúc nào uống dùng lá mơ lông bọc ngoài hơi nóng.

– **Công dụng:** Chữa viêm đại tràng.

– **Liều dùng:** Ngày uống 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 2

+ Lá bồ cu: 50g.

+ Lá phượng vĩ: 50g.

+ Lá bông bong: 50g.

– **Cách chế biến sử dụng:** Dùng tươi hoặc phơi khô.

– **Công dụng:** Chữa viêm đại tràng.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

+ Cỏ sữa: 20g.

+ Cỏ nhọ nồi: 20g.

+ Búp lấu: 7 búp.

+ Búp sim: 7 búp.

+ Búp dây chiêu: 7 búp.

+ Búp ổi: 7 búp.

– **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả rửa sạch dùng tươi.

– **Công dụng:** Chữa viêm đại tràng.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

✚ Bài thuốc số 4

+ Cỏ mực: 30g.

+ Quả dành dành: 20g.

+ Cây hoa dẻ: 20g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị phơi khô hoặc sấy khô sao vàng. Riêng cỏ mực sao cháy sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm đại tràng mãn tính.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang.

+ Bài thuốc số 5

+ Thàn tím (tiếng Mường): 50g.

+ Cây dây quay xanh (tiếng Mường): 50g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Thàn tím dùng thân hoặc lá, cây dây quay xanh thái nhỏ phơi sấy khô, sao cháy sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa viêm đại tràng.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

VI. CHỮA TRĨ CHẢY MÁU

+ Bài thuốc số 1

- | | |
|-------------------|------|
| + Tô mộc: | 20g. |
| + Trần bì: | 20g. |
| + Thăng ma: | 30g. |
| + Sai hồ: | 20g. |
| + Nhọ nổi: | 20g. |
| + Trắc bách diệp: | 20g. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Các vị thái nhỏ phơi sấy khô, trắc bách diệp, nhọ nổi sao đen, còn lại sao vàng, sắc uống.

- **Công dụng:** Chữa trĩ ra máu tươi.

- **Liều dùng:** Sắc uống ngày 1 thang chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 2

- | | |
|---------------|--------|
| + Hạt ngô rí: | 30g. |
| + Chỉ xác: | 15g. |
| + Bồ kết: | 1 quả. |

- **Cách chế biến sử dụng:** Bồ kết nướng, còn lại sao vàng, tất cả tán nhỏ luyện với mật ong viên bằng hạt ngô.

- **Công dụng:** Chữa trị sưng đau.
- **Liều dùng:** Uống 30 – 40 viên/ngày chia 2 lần.

+ Bài thuốc số 3

- + Tua sen: 20g.
- + Hạt bìm bìm: 20g.
- + Đương qui: 50g.

- **Cách chế biến sử dụng:** Tất cả các vị thuốc tán nhỏ luyện mật thành viên.

- **Công dụng:** Chữa trị mạch lươn.

- **Liều dùng:** Uống ngày 15 – 20g chia 2 lần.



Sen

Phần thứ mười

CÁC BÀI THUỐC CHỮA BỆNH NGOÀI DA

I. CHỮA CHỐC LỞ DA ĐẦU

✚ Bài thuốc số 1

- + Quả bồ hòn: 4 quả.
- + Nghệ già: 50g.
- + Vỏ cây núc nác: 100g.

- **Cách sử dụng:** Quả bồ hoàn đốt cháy; nghệ, núc nác phơi khô. Tất cả tán bột hòa với dầu dừa, bôi ngoài da.

- **Công dụng:** Chữa chốc lở da đầu.

- **Liều dùng:** Ngày bôi 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 2

- + Bồ công anh: 15g.
- + Sài đất: 15g.

- + Kim ngân: 10g.
- + Ké đầu ngựa: 10g.
- + Cam thảo dây: 15g.

– **Cách sử dụng:** Ké đầu ngựa sao cháy, các vị khác băm nhỏ, phơi khô, tất cả sắc uống.

– **Công dụng:** Chữa chốc lở, mụn ngọt.

– **Liều dùng:** Sắc uống ngày, 1 thang chia 2 lần.

✚ Bài thuốc số 3

- + Cây cỏ lá: 30g.
- + Lá sên: 30g.

– **Cách sử dụng:** Dùng lá tươi hoặc khô nấu nước gội đầu.

– **Công dụng:** Chữa nấm, chốc lở da đầu.

– **Liều dùng:** Ngày gội 1 lần.

✚ Bài thuốc số 4

- + Hạt bưởi: 100g.

– **Cách sử dụng:** Bỏ vỏ cứng ngoài, đốt hạt trên ngọn lửa cháy toàn tính, tán nhỏ rồi rắc vào chỗ đau.

– **Công dụng:** Chữa da đầu chốc lở.

– **Liều dùng:** Bôi vào chỗ chốc lở ngày 1 – 2 lần.

✚ Bài thuốc số 5

+ Lá bạch hoa xà.

- **Cách sử dụng:** Rửa sạch để ráo, giã nhỏ hòa với rượu bôi vào chỗ lở.

- **Công dụng:** Chữa chốc lở da đầu.

- **Liều dùng:** Bôi ngày 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 6

+ Hành tằm: 16g.

+ Rau sam: 100g.

+ Dầu vừng: 20ml.

- **Cách sử dụng:** 2 vị rửa sạch để ráo, giã nhỏ trộn với dầu vừng.

- **Công dụng:** Chữa chốc lở đầu.

- **Liều dùng:** Ngày bôi 2 – 3 lần.

✚ Bài thuốc số 7

+ Hạt nhân già: 20g.

+ Lụa mề gà: 20g.

+ Vỏ trứng gà: 20g.

- **Cách sử dụng:** Vỏ trứng gà đốt thành than; hạt nhân, lụa mề gà phơi khô tán thành bột. Tất cả các vị tán thành bột hòa với nước sôi để nguội.

- **Công dụng:** Chữa chốc lở đầu.
- **Liều dùng:** Ngày bôi 3 – 4 lần.

+ Bài thuốc số 8

- + Cây lá nhót tây.
- **Cách sử dụng:** Rửa sạch, giã nhỏ lấy nước gội đầu.
- **Công dụng:** Chữa chốc lở đầu ở trẻ em.
- **Liều dùng:** Ngày gội đầu 1 lần.

II. CHỮA CHÀM, SÀI ĐẦU, HẮC LÀO, TỔ ĐẪ.

+ Bài thuốc số 1

- + Quả chanh: 4 quả.
- + Dầu vừng: 100ml.
- **Cách sử dụng:** Chanh đốt cháy toàn tính, tán nhỏ trộn với dầu vừng bôi vào chỗ chốc lở đầu.
- **Công dụng:** Chữa sài lở đầu.
- **Liều dùng:** Bôi vào chỗ chốc lở đầu ngày 2 lần.

+ Bài thuốc số 2

- + Vỏ đại: 50g.

+ Lá chút chít: 50g.

- **Cách sử dụng:** Giã nát trộn đều cho vào 100ml cồn 70° ngâm trong 7 ngày bôi vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa hắc Lào.

- **Liều dùng:** Bôi vào chỗ đau ngày 1 lần trước khi đi ngủ.

+ Bài thuốc số 3

+ Nhựa cây thuốc dầu.

- **Cách sử dụng:** Lấy nhựa cây thuốc dầu dùng bông chấm nhựa vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa hắc Lào.

- **Liều dùng:** Chấm vào chỗ đau ngày 2 lần.

+ Bài thuốc số 4

+ Rễ cây lác.

- **Cách sử dụng:** Rễ tươi hoặc khô giã nhỏ ngâm với rượu hoặc dấm trong 7 - 10 ngày. Rửa sạch chỗ đau bôi lên.

- **Công dụng:** Chữa hắc Lào.

- **Liều dùng:** Bôi ngày 1 lần trước khi đi ngủ.

+ Bài thuốc số 5

+ Lá cây nhọc nhàn.

- **Cách sử dụng:** Giã nát cho rượu vào, bôi vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa hắc lào.

- **Liều dùng:** Ngày bôi 2 lần.

+ Bài thuốc số 6

+ Bột nước đậu phụ: 300ml.

+ Lá chút chít: 100g.

+ Lá kim giới: 100g.

+ Sâm đại hành: 100g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả các vị thuốc dùng tươi rửa sạch để ráo giã nhỏ trộn đều cho nước sôi phụ vào ngâm chân tay vào.

- **Công dụng:** Chữa tổ đĩa chân tay.

- **Liều dùng:** Ngày ngâm 1 – 2 lần.

+ Bài thuốc số 7

+ Lá sen thuyền: 100g.

+ Trầm hương: 1 – 2g.

+ Rễ chè xanh: 100g.

- **Cách sử dụng:** Tất cả giã nhỏ cho vào chậu nước, ngâm chân tay.

- **Công dụng:** Chữa tổ đĩa chân tay.

- **Liều dùng:** Ngâm ngày 1 – 2 lần.

+ Bài thuốc số 8

+ Vỏ cây dâm bụt: 50g.

+ Hạt bồ kết: 30g.

+ Gừng tươi: 8g.

- **Cách sử dụng:** Cả 3 thứ cho vào nồi đổ 10 bát nước, cô đặc còn 1/2 bát, bôi vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa chàm.

- **Liều dùng:** Bôi ngày 1 – 2 lần.

+ Bài thuốc số 9

+ Quả chuối xanh non: 1 quả.

- **Cách sử dụng:** Chuối xanh cắt đuôi bôi nhựa chuối dính vào chỗ đau.

- **Công dụng:** Chữa hắc lào.

- **Liều dùng:** Bôi ngày 2 lần.

MỤC LỤC

Phần thứ nhất

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH TIM MẠCH

- I. Chữa cao huyết áp, tụt huyết áp 5

Phần thứ hai

NHỮNG BÀI THUỐC VỀ BỆNH HÔ HẤP

- I. Chữa hen phế quản 15

Phần thứ ba

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH VỀ GAN

- I. Chữa ung thư gan, đau tức vùng gan,
siêu vi trùng thể cấp 25
- II. Chữa viêm gan mãn 25
- III. Chữa viêm gan vi rút 27
- IV. Chữa xơ gan cổ trướng 29

Phần thứ tư

NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA VỀ TIẾT NIỆU

- I. Chữa tiết niệu 31
- II. Chữa viêm đường tiết niệu 41

Phần thứ năm
NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH VỀ KHỚP

- | | |
|-----------------------------|----|
| I. Chữa khớp | 49 |
| II. Chữa sai khớp, bong gân | 59 |

Phần thứ sáu
NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA SẢN PHỤ KHOA

- | | |
|---------------------------------|----|
| I. Chữa sản phụ khoa | 65 |
| II. Chữa phụ khoa | 73 |
| III. Chữa trong thời kỳ có thai | 78 |
| IV. Chữa về sản khoa | 80 |

Phần thứ bảy
NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA
MỤN NHỌT - VIÊM CƠ

- | | |
|------------------|----|
| I. Chữa mụn nhọt | 84 |
| II. Chữa viêm cơ | 86 |

Phần thứ tám
NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA CÁC
BỆNH TRUYỀN NHIỄM

- | | |
|-----------------------------|-----|
| I. Chữa bệnh sốt xuất huyết | 92 |
| II. Chữa bệnh sởi | 97 |
| III. Chữa bệnh sốt rét | 100 |
| IV. Chữa viêm hạch | 103 |
| V. Chữa quai bị | 104 |

Phần thứ chín
NHỮNG BÀI THUỐC CHỮA BỆNH
ĐƯỜNG TIÊU HÓA

I. Chữa lỵ	107
II. Chữa ỉa chảy	117
III. Chữa táo bón	123
IV. Chữa đau dạ dày	124
V. Chữa viêm đại tràng	129
VI. Chữa trĩ chảy máu	132

Phần thứ mười
CÁC BÀI THUỐC CHỮA BỆNH NGOÀI DA

I. Chữa chốc lở da đầu	134
II. Chữa chàm, sài dầu, hắc bào, tổ đũa	137



THUỐC QUÝ QUANH TA

**BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH THANH HÓA
VÀ LÊ NGÂN ĐỒNG BIÊN SOẠN**

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Số 248 Trần Phú - P. Ba Đình - TP. Thanh Hóa

ĐT: (037) 3723.797 - 3852.281 - 3853.548

Fax: (037) 3853.548

E-mail: nxbthanhhoa@yahoo.com

-
-
- *Chịu trách nhiệm xuất bản:*

HOÀNG VĂN TÚ

- *Chịu trách nhiệm nội dung:*

NGUYỄN HỮU NGÔN

- *Biên tập:* **BÙI THỊ NGỌC DIỆP**
 - *Trình bày, bìa:* **HOÀNG HỮU**
 - *Sửa bản in:* **KỲ DUYÊN**
-
-

Mã số ISBN: 978 - 604 - 74 - 1740 - 7

In 2.000 cuốn, khổ 13x19cm. Tại Cty In Song Nguyên
Số ĐKKHXB: 1478-2015/CXBIPH/02-38/ThaH, ngày 9/6/2015
QĐ xuất bản số 266/QĐ-NXBThaH, ngày 19 tháng 6 năm 2015
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2015.

TỦ SÁCH ĐÔNG Y

SÁCH MỚI PHÁT HÀNH

Lê Ngân (Biên soạn)

THUỐC NAM

CHỮA BỆNH VÀ CẤP CỨU

Thông Thường



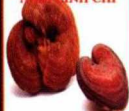
DÔNG TRƯNG HÀ THẢO



NGHỆ DÂM (LÔ HỒ)



NGŨ LINH CHÍ



ATISO



CHUỐI ĐÀ LẠT



DIỆP TẠ CHÂN



 NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Những bài thuốc và vị



Giá: 25,000 đ